



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

BẢN TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Tháng 6 năm 2023



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% Vốn Điều lệ của Công ty (theo số lượng chứng khoán đăng ký tại VSD, được ĐHĐCĐ SHS thông qua và ghi nhận hợp pháp trong Điều lệ SHS).

Ngày 30/6/2023

Nội dung	Tỷ lệ sở hữu tối đa được phép nắm giữ (%)	Số lượng CK tối đa được phép nắm giữ	Số lượng CK đang nắm giữ	Tỷ lệ đang nắm giữ (%)	Số lượng được phép nắm giữ thêm (+) vượt room	Ghi chú
CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC	100	813.156.748	749.330.702	92,15	63.826.046	Số lượng và tỷ lệ thay đổi theo phiên
CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI	49	398.446.806	63.826.046	7,85	334.620.760	
Tổng			813.156.748	100,00		

Nguồn: VSD https://vsd.vn:9994/VSD_PORTAL//ckeditor/161/20nEV_30062023%20viet.pdf

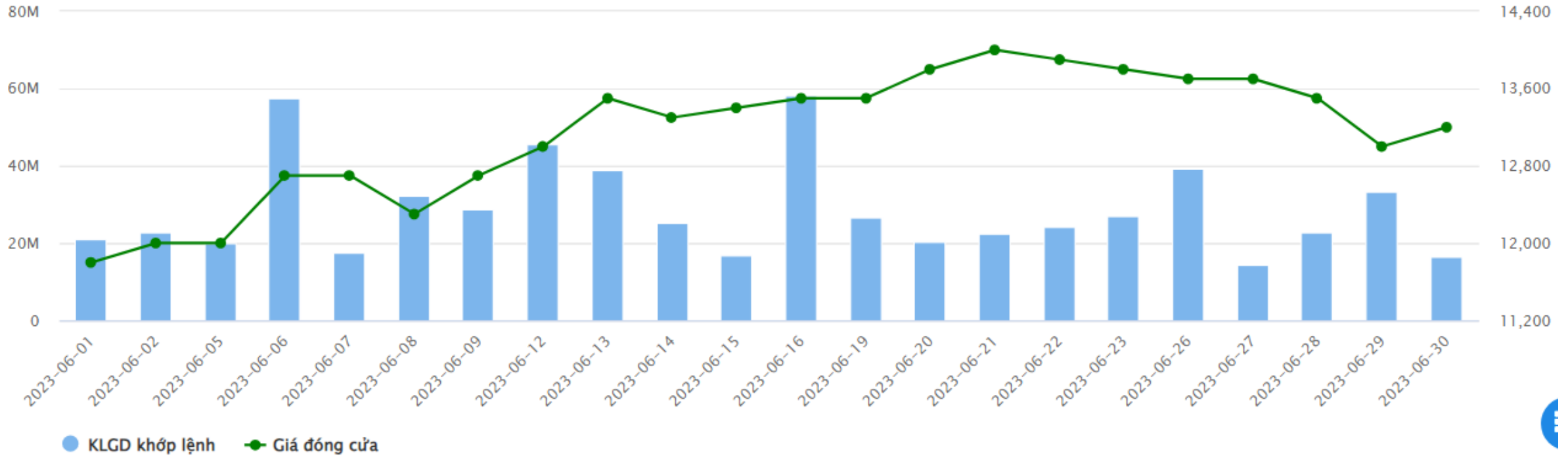


Biến cơ hội thành giá trị

CỔ PHIẾU SHS

THÁNG 6/2023

SHS: Giá đóng cửa





Biến cơ hội thành giá trị

CỔ PHIẾU SHS

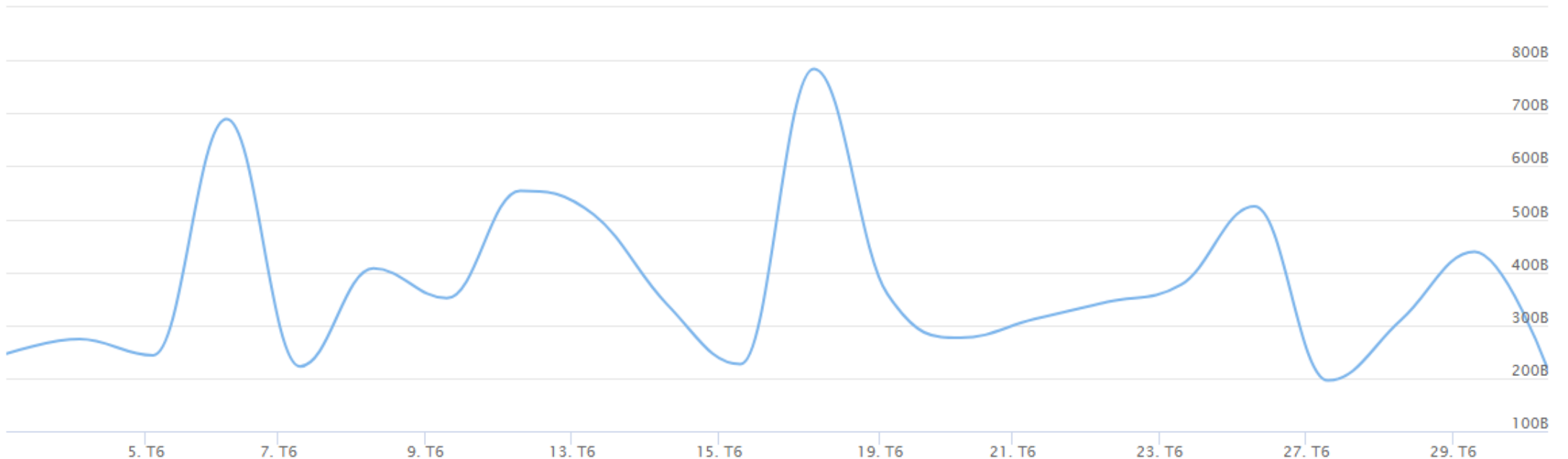
THÁNG 6/2023

Nguồn: HNX <https://www.hnx.vn/vi-vn/trung-tam-truyen-thong/chi-tiet-tin-bc-60016885-0.html>

SHS là cổ phiếu có khối lượng giao dịch lớn nhất tại HNX, với tỷ trọng 23,42% khối lượng giao dịch toàn thị trường, tương đương hơn 631 triệu cổ phiếu được giao dịch

SHS cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua nhiều nhất với tỷ trọng 1,42% tương đương 18,6 triệu cổ phiếu

SHS: GTGD khớp lệnh





Biến cơ hội thành giá trị

CỔ PHIẾU SHS

THÁNG 6/2023

Biến động giá giao dịch

+/- Qua 1 tuần	+4.20%
+/- Qua 1 tháng	+10.37%
+/- Qua 1 quý	+47.52%
+/- Qua 1 năm	+21.93%
+/- Niên yết	+198.96%
Cao nhất 52 tuần (15/08/2022)*	14,900
Thấp nhất 52 tuần (15/11/2022)*	5,400

Khối lượng giao dịch bình quân/ngày

KLGD/Ngày (1 tuần)	15,402,298
KLGD/Ngày (1 tháng)	20,640,373
KLGD/Ngày (1 quý)	21,190,252
KLGD/Ngày (1 năm)	16,659,425
Nhiều nhất 52 tuần (10/04/2023)*	69,745,219
Ít nhất 52 tuần (15/09/2022)*	3,316,356

Trong tuần	Trong tháng	Trong quý	Trong năm
------------	-------------	-----------	-----------

Từ ngày

01/06/2023



Đến ngày

30/06/2023



Giá tham chiếu: **11,600 VNĐ**

KLGD: **20,962,332 cp**

Kết quả: Trong **22** ngày giao dịch

Biến động giá

Giá đóng cửa cao nhất

Giá đóng cửa thấp nhất

KLGD/ngày

KLGD nhiều nhất

KLGD ít nhất

Ghi chú: Dùng dữ liệu điều chỉnh; () Lấy ngày gần nhất*

Giá đóng cửa: **13,200 VNĐ**

KLGD: **14,519,079 cp**

1,600 (13.79%)

14,000 VNĐ (21/06/2023)*

11,800 VNĐ (01/06/2023)*

24,850,876 cp

44,396,972 cp (16/06/2023)*

14,281,992 cp (27/06/2023)*



Biến cơ hội thành giá trị

BIẾN ĐỘNG CỦA CỔ PHIẾU SHS THÁNG 6/2023





Biến cơ hội thành giá trị

SHS CÔNG BỐ THÔNG TIN

THÁNG 5-6/2023

Thời gian	Nội dung	Đường dẫn
05/5/2023	Tiếp tục bổ nhiệm ông Trần Sỹ Tiến, Nguyễn Chí Thành giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc	https://www.shs.com.vn/News/202355/1011747/cbtt-shs-tiep-tuc-bo-nhiem-ong-tran-sy-tien-giu-chuc-vu-pho-tong-giam-doc.aspx https://www.shs.com.vn/News/202355/1011749/cbtt-shs-tiep-tuc-bo-nhiem-ong-nguyen-chi-thanh-giu-chuc-vu-pho-tong-giam-doc.aspx https://www.shs.com.vn/News/202355/1011782/shs-bod-decisions-on-re-appointing-deputy-ceos.aspx
16/5/2023	SHS công bố thông tin về việc cung cấp dịch vụ tư vấn cho Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSH)	https://www.shs.com.vn/News/2023516/1011769/shs-cong-bo-thong-tin-ve-viec-cung-cap-dich-vu-tu-van-cho-tong-cong-ty-co-phan-bao-hiem-sai-gon-ha-noi-bsh.aspx https://www.shs.com.vn/News/2023516/1011781/shs-bod-s-decision-on-providing-consultancy-services-to-bsh.aspx
11/5/2023 02/6/2023	Báo cáo Thường niên (tiếng Việt, Anh)	https://www.shs.com.vn/News/2023511/1011802/shs-2022-annual-reports.aspx ; https://www.shs.com.vn/News/202362/1011799/shs-cbtt-bao-cao-thuong-nien-nam-2022-bang-tieng-anh.aspx



Biến cơ hội thành giá trị

SHS CÔNG BỐ THÔNG TIN

THÁNG 6/2023

Thời gian	Nội dung	Đường dẫn
06/6/2023	Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh	https://www.shs.com.vn/News/202366/1011808/shs-cbtt-giay-chung-nhan-du-dieu-kien-cung-cap-dich-vu-bu-tru-thanh-toan-giao-dich-chung-khoan-phai-sinh.aspx https://www.shs.com.vn/News/202366/1011814/shs-has-been-granted-ssc-s-certificate-of-eligibility-to-provide-offsetting-services-and-derivatives-securities-transaction-settlement.aspx
08/6/2023	SHS điều chỉnh loại chứng khoán sang Tự do chuyển nhượng cho cổ đông SHS	https://www.shs.com.vn/News/202368/1011811/shs-dieu-chinh-loai-chung-khoan-sang-tu-do-chuyen-nhuong-cho-co-dong-shs.aspx
16/6/2023	Người nội bộ - Người được ủy quyền CBTT đăng ký giao dịch bán CP SHS	https://www.shs.com.vn/News/2023616/1011826/shs-cbtt-dang-ky-giao-dich-ban-cp-shs-cua-nguoi-noi-bo.aspx https://www.shs.com.vn/News/2023616/1011827/registration-of-shs-stock-sale-by-an-insider.aspx
28/6/2023	CTCP Hòn Ngọc Á Châu không còn là Tổ chức liên quan Chủ tịch HĐQT SHS kể từ 28/6/2023	https://www.shs.com.vn/News/2023628/1011834/shs-cbtt-ctcp-hon-ngoc-a-chau-khong-con-la-to-chuc-lien-quan-chu-tich-hdqt-shs-ke-tu-28-6-2023.aspx https://www.shs.com.vn/News/2023628/1011835/announcement-on-shs-chairman-no-longer-being-major-shareholder-of-asian-pearl-jsc-since-june-28th-2023.aspx



KHUYẾN NGHỊ MUA CP SHS

của Công ty Chứng khoán Công Thương – CTS – ngày 23/5/2023

Nguồn: https://cafef1.mediacd.vn/Images/Uploaded/DuLieuDownload/PhanTichBaoCao/SHS_230523_CTS29052023110433.pdf

NHẬN ĐỊNH

Hiện tại cổ phiếu SHS ghi nhận diễn biến chỉ báo MACD tích cực từ 23/05/2023 kết hợp cùng với chỉ báo định hướng trung bình ADX hiện tại nằm ở mức 34,64 cho thấy tiềm năng tăng giá trong ngắn hạn.

Quý nhà đầu tư có thể cân nhắc mở vị thế mua cổ phiếu SHS ở vùng giá 11.000–11.200 đồng. Chúng tôi nhận định cổ phiếu SHS có thể biến động tích cực trong thời gian tới.

KỊCH BẢN TĂNG GIÁ CỦA SHS:

Nhà đầu tư có thể tham khảo kịch bản tăng giá dự kiến của cổ phiếu SHS:

Vùng giá mua: 11.000–11.200 đồng;

Ngưỡng giá chốt lời mục tiêu 1: 12.500 đồng;

% Lợi nhuận dự kiến: 12%;

Ngưỡng giá chốt lời mục tiêu 2: 13.800 đồng;

% Lợi nhuận dự kiến: 24%;

Ngưỡng cắt lỗ: Giá đóng cửa dưới 9.900 đồng;

Thời gian nắm giữ: 2 tháng.

SHS – Ngày 23/05/2023:	
Giá tham chiếu	11.100
KLGD TB10D (cp)	20.183.000
Thay đổi giá 1 tháng (%)	11,76
Giá cao nhất 52 tuần (VND)	16.200
Giá thấp nhất 52 tuần (VND)	4.900

EPS (VND)	-155
P/E	5,28
P/B	-73,46
ROA (%)	-1,10
ROE (%)	-1,58



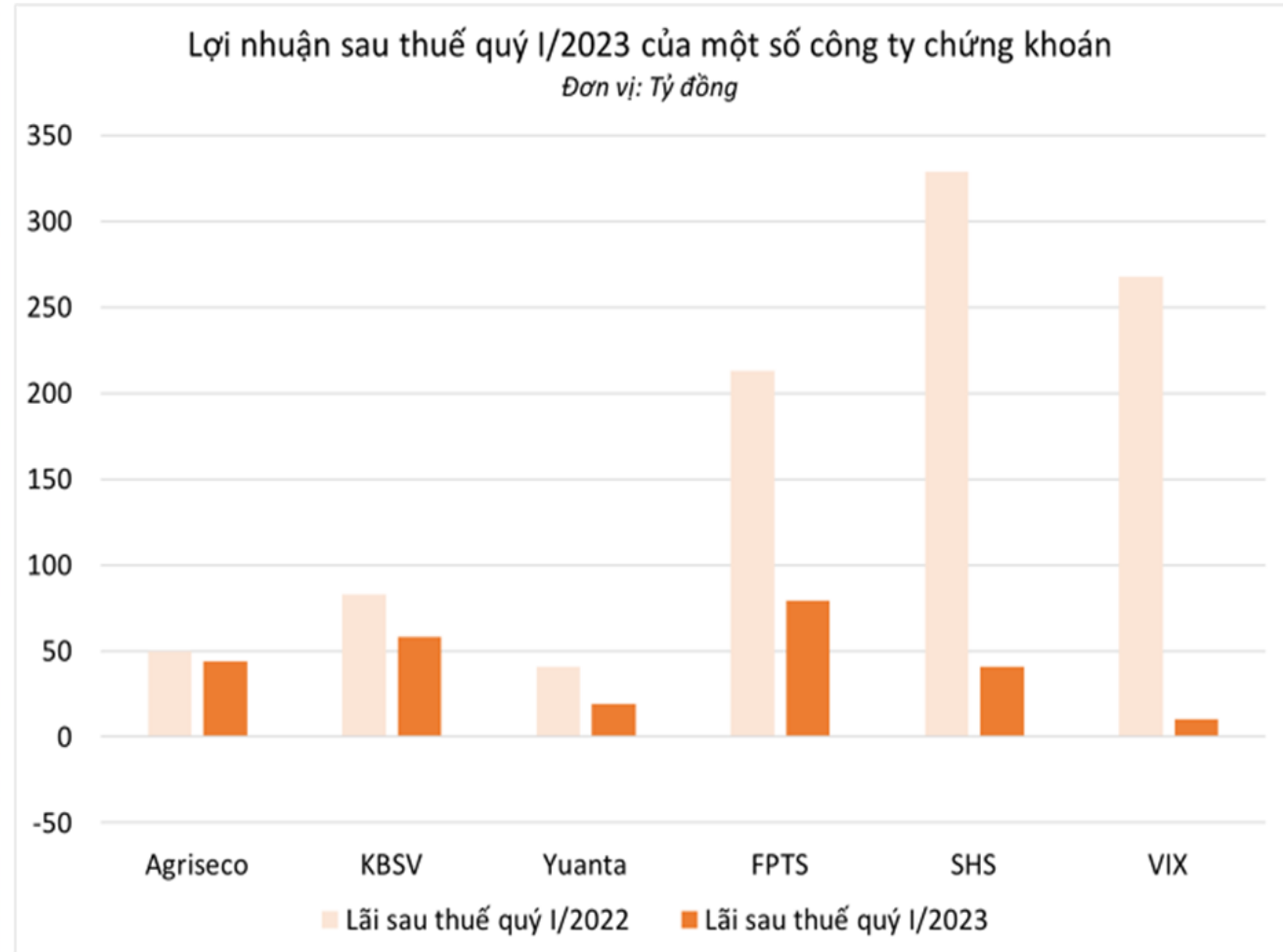
Biến cơ hội thành giá trị

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ I/2023

Nguồn: <https://www.shs.com.vn/News/2023420/1011728/shs-cong-bo-thong-tin-bao-cao-tai-chinh-quy-1-2023.aspx>

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Q1/2023	Q1/2022	(+/- %)
Lãi từ tài sản tài chính FVTPL	501.48	315.52	59
Lãi từ khoản đầu tư HTM	6.37	0	
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	113.1	186	(39)
Doanh thu môi giới chứng khoán	33.5	136.1	(75)
Doanh thu bảo lãnh phát hành	18	12.2	46
Doanh thu lưu ký chứng khoán	3.9	6.3	(39)
Doanh thu hoạt động tư vấn	0.9	29.5	(97)
Thu nhập hoạt động khác	0.1	0.1	55
Cộng doanh thu hoạt động	677	686	(1)
Lỗ tài sản tài chính FVTPL	524.99	98.3	434
Chi phí hoạt động tự doanh	3.7	2.6	43
Chi phí môi giới chứng khoán	29.9	88.5	(66)
Chi phí tư vấn	6.12	3.2	90
Chi phí hoạt động khác	2.5	(2.2)	
Cộng chi phí hoạt động	573.2	210.50	172
Lợi nhuận gộp của HĐKD	103.9	475.2	(78)
Cộng doanh thu hoạt động tài chính	1.37	0.91	50
Cộng chi phí tài chính	22.0	48.8	(55)
Chi phí quản lý	32.11	16.4	95
Lợi nhuận trước thuế	51.1	410.9	(88)
Lợi nhuận sau thuế	40.9	329.3	(88)





TÓM TẮT

TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THÁNG 5-6/2023

- **Chỉ số VN-Index tăng 2,48% trong tháng 5/2023** do các cổ phiếu vốn hóa lớn diễn biến giằng co trái chiều trước áp lực bán ròng của NĐT nước ngoài. Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ tăng giá khá tốt nhờ đà phục hồi của nhóm cổ phiếu bất động sản, dịch vụ tài chính, xây dựng.
- **Thanh khoản cải thiện tháng thứ 2 liên tiếp, vượt mức trung bình từ đầu năm 2023** với sự tham gia tích cực của nhóm nhà đầu tư cá nhân trong nước tập trung mạnh tại các cổ phiếu ưa thích là Midcap và Penny. Số lượng tài khoản của nhà đầu tư mở mới tăng gấp gần 5 lần so với tháng 4 và là mức cao nhất trong vòng 9 tháng kể từ tháng 8/2022. Giá trị giao dịch trung bình cả 3 sàn tháng 5/2023 đạt 14.523 tỷ đồng/phiên, tăng 9,4% so với tháng 04/2023 trong đó tại sàn HOSE đạt 12.275,47 tỷ đồng/phiên (+9,71% MoM), tăng vượt trung bình từ đầu năm.
- **Dòng tiền ETF rút ròng tháng thứ 2 liên tiếp với 34 triệu USD tại Việt Nam** đến từ một số quỹ như DCVFMDiamond, DCVFMVN30, VanEck ETF, quỹ Fubon cũng giảm mức độ hoạt động trong tháng 5 khi chỉ hút ròng 1,5 triệu USD.
- **Các chỉ số vĩ mô tháng 5 vẫn chưa cho thấy nhiều sự cải thiện tình hình sản xuất công nghiệp và hoạt động xuất nhập khẩu.** Điểm sáng đến từ đầu tư công, thu hút và giải ngân vốn FDI, tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, diễn biến ổn định của tỷ giá và xu hướng giảm lãi suất nhằm hỗ trợ tăng trưởng. Các giải pháp tháo gỡ khó khăn của Chính phủ, NHNN được kỳ vọng dẫn phát huy tác dụng từ Q3/2023.
- **Định giá toàn thị trường tiếp tục duy trì ở mức thấp so với trung bình nhiều năm** nhưng P/E của chỉ số VN-Index đã tăng lên 14,6x so với mức 12,4x thời điểm cuối năm 2022, thấp hơn 11,5% so với mức trung bình trong 10 năm gần nhất (16,5 lần).
- **VN-Index dự báo tiếp tục duy trì sóng hồi trong tháng 6** và có thể hướng tới khu vực 1.120 điểm - 1.150 điểm sau khi thoát ra khỏi mô hình tích lũy chặt chẽ kéo dài hơn 6 tháng kết hợp với những phiên tích cực đầu tháng 6/2023. Thanh khoản thị trường cũng sẽ được cải thiện nhờ những diễn biến tích cực của giá cổ phiếu và đà giảm của lãi suất tiền gửi. Trường hợp kém tích cực thị trường có thể lùi về vùng hỗ trợ từ 1.000 điểm – 1.050 điểm.
- **Danh mục cổ phiếu khuyến nghị bổ sung thêm mã KBC lên tổng cộng 17 mã cổ phiếu.** Chỉ số danh mục SHS trong tháng 5 đã tích cực trở lại và tại thời điểm cuối tháng tăng 3,9% Ytd so với mức 3% của VN-Index. Cổ phiếu diễn biến tích cực nhất Danh mục SHS khuyến nghị tháng 5 là PVS với mức tăng 23,5%, cổ phiếu kém tích cực nhất danh mục là PNJ khi giảm 7,92%.



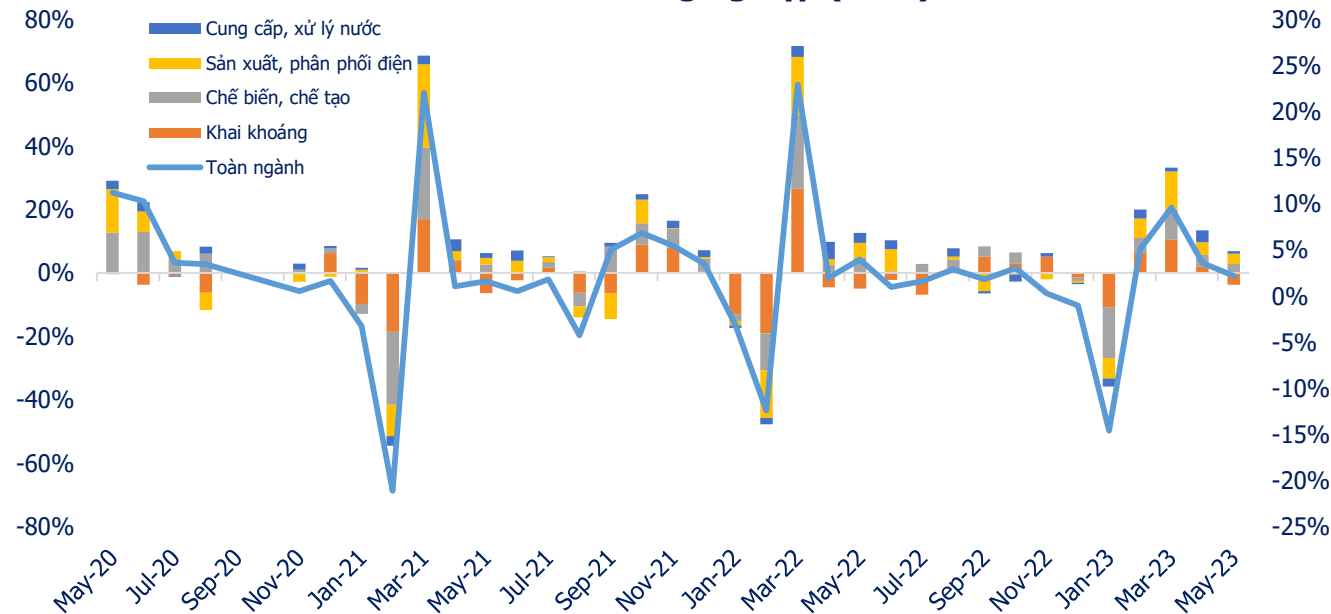
KINH TẾ VĨ MÔ NĂM THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 05 tăng 2,2% so với tháng trước, và tăng 0,1% so với cùng kỳ 2022. Tuy nhiên, tính chung 05 tháng đầu năm, IIP đã giảm 2,0% so với cùng kỳ 2022, trong đó ngành chế biến, chế tạo giảm 2,5% (làm giảm 1,7 điểm % vào mức giảm chung). Kinh tế thế giới suy giảm ảnh hưởng mạnh tới đơn hàng xuất khẩu và hoạt động sản xuất công nghiệp trong nước. Trong khi đó, sức mua trong nước dù đã khôi phục nhưng vẫn còn yếu, chưa kích thích sản xuất, đầu tư và tiêu dùng.

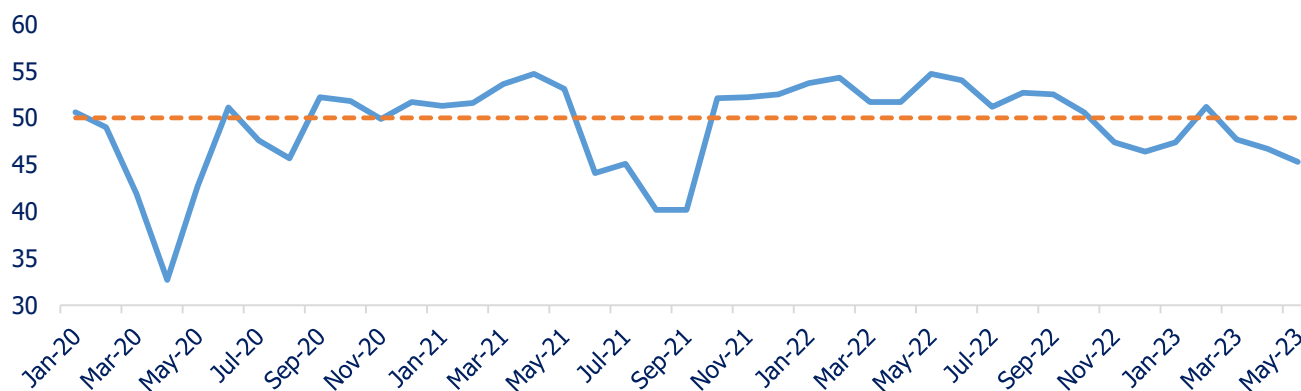
PMI tháng 05 giảm xuống 45,3 điểm, thấp nhất kể từ tháng 9/2021 khi sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới giảm mạnh, niềm tin kinh doanh tiếp tục giảm, lo ngại ngành sản xuất có thể trải qua thời kỳ suy giảm kéo dài:

- Tháng thứ 3 liên tiếp, cả sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục giảm, trong đó số lượng đơn hàng mới có với mức giảm mạnh nhất trong vòng 20 tháng.
- Các nhà sản xuất cũng giảm tương ứng hoạt động mua hàng và việc làm. Nhu cầu đầu vào giảm nên chuỗi cung ứng không phải chịu áp lực. Cầu yếu kém cũng khiến các nhà cung cấp giảm giá bán để thúc đẩy nhu cầu.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (MoM)



Chỉ số PMI



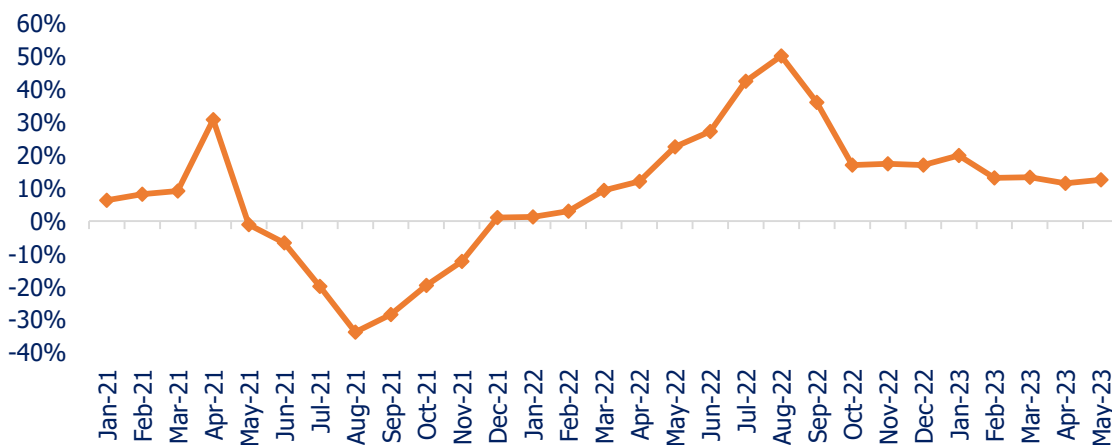


KINH TẾ VĨ MÔ NĂM THÁNG ĐẦU NĂM 2023

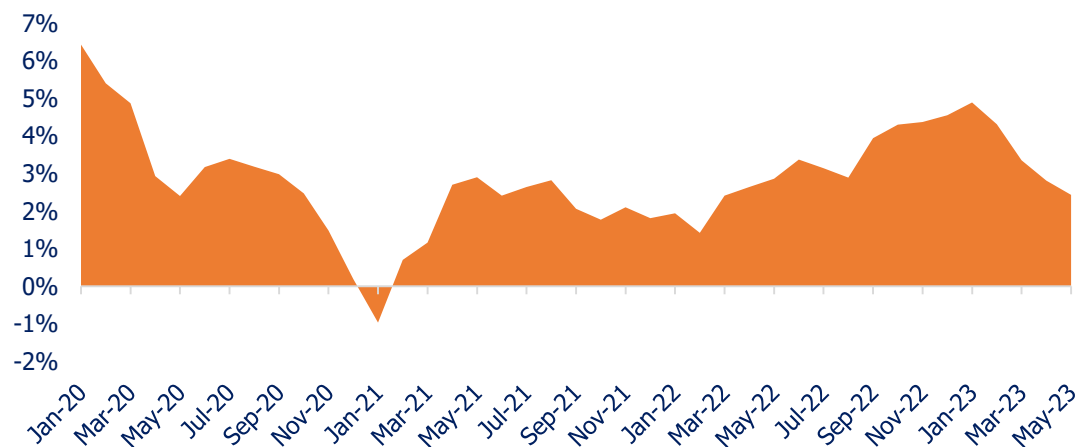
Tổng mức bán lẻ hàng hóa (BLHH) và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (DVTĐ) tăng nhẹ nhờ chuỗi nghỉ lễ. Theo đó, tổng mức BLHH và doanh thu DVTĐ tháng 5/2023 ước đạt 519,7 nghìn tỷ đồng, tăng 1,5% so với tháng trước và tăng 11,5% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 05 tháng đầu năm, tổng mức BLHH và doanh thu DVTĐ ước đạt 2.527,1 nghìn tỷ đồng, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 8,3%. Trong đó, doanh thu BLHH đáng chú ý là nhóm hàng lương thực, thực phẩm tăng 14,6% và may mặc tăng 11,1%. Doanh thu dịch vụ ăn uống, lưu trú cũng tăng 22,1% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng lớn tại các địa phương Đà Nẵng (40,3%), Cần Thơ (27,2%), Đồng Nai (23,6%), và TP. HCM (23,4%).

Giá điện khiến CPI tháng 5 tăng nhẹ. CPI tháng 5 chỉ tăng rất nhẹ 0,01% so với tháng trước do nhu cầu sử dụng điện của người dân tăng lên khi thời tiết nắng nóng, cùng với việc giá điện tăng 3% từ đầu tháng 5. Trong tháng 5 đã có ba đợt điều chỉnh giảm giá xăng dầu trong nước, tính chung 05 tháng đầu năm, giá xăng dầu đã giảm 15,27% so với cùng kỳ năm trước, giá gas cũng giảm 8,51%, giúp kiềm chế tốc độ tăng CPI, tuy nhiên các mặt hàng này thuộc nhóm được loại trừ trong danh mục tính lạm phát cơ bản. Bình quân 5 tháng đầu năm 2023, lạm phát cơ bản tăng 4,83% so với cùng kỳ 2022, cao hơn mức CPI bình quân chung là 3,55%.

Tăng trưởng bán lẻ



CPI (YoY)



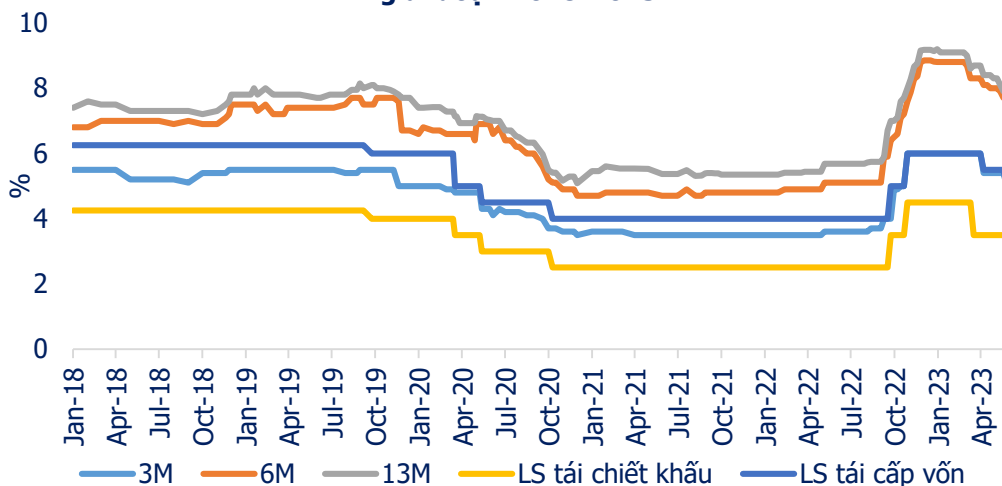
Nguồn: Bloomberg, SHS tổng hợp



KINH TẾ VĨ MÔ NĂM THÁNG ĐẦU NĂM 2023

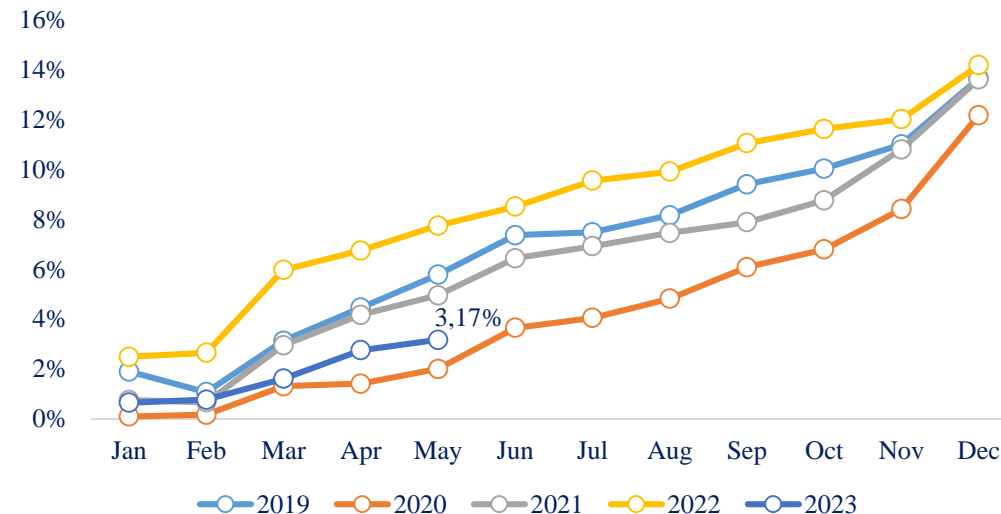
Biến cơ hội thành giá trị

Lãi suất điều hành và lãi suất huy động giai đoạn 2018-2023



Nguồn: Bloomberg, SBV, GSO, SHS tổng hợp

Tăng trưởng tín dụng YTD giai đoạn 2019-2023



Ngày 23/05/2023, NHNN đã giảm lãi suất điều hành lần thứ 03 liên tiếp kể từ lần giảm đầu tiên vào tháng 3. Lãi suất điều hành đã giảm 1% kể từ đầu năm, hiện ở mức 5% đối với lãi suất tái cấp vốn và trần lãi suất tiền gửi kỳ hạn dưới 6 tháng, 3,5% đối với lãi suất tái chiết khấu. Lãi suất huy động toàn hệ thống Ngân hàng đã giảm khoảng 2% so với mức đỉnh điểm cuối năm 2022, hiện kỳ hạn 06 tháng trung bình khoảng 7% - 7,5% đối với nhóm NHTM tầm trung. Hệ thống Ngân hàng cũng chú trọng giảm lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp với lãi suất cho vay trung bình đối với khoản vay mới hiện khoảng 9,5%-10%. Thanh khoản toàn hệ thống Ngân hàng ở trạng thái dồi dào khi 110 nghìn tỷ đồng tín phiếu NHNN huy động đã quay trở lại hệ thống Ngân hàng trong tháng 5. Lãi suất liên Ngân hàng kỳ hạn qua đêm thời điểm cuối tháng 5 là 3,68%, giảm khá mạnh so với mức 4% - 5% thời điểm đầu tháng.

Tính đến hết tháng 5, quy mô tín dụng đạt trên 12,3 triệu tỷ đồng, tăng khoảng 3,17% so với cuối năm 2022. So với hạn mức được NHNN công bố từ đầu năm, tăng trưởng tín dụng của nhóm NHTM Nhà nước hiện đạt khoảng 35%, nhóm NHTM cổ phần đạt khoảng 50%. Tăng trưởng tín dụng hiện thấp hơn đáng kể so với cùng kỳ do thị trường xuất khẩu yếu, nhiều doanh nghiệp không đủ điều kiện tiếp cận nguồn tín dụng sau thời gian chịu ảnh hưởng bởi Covid và thị trường xây dựng BĐS vẫn trong tình trạng khó khăn. Với độ mở của nền kinh tế lớn, sự phục hồi của nền kinh tế Việt Nam phụ thuộc chủ yếu vào các thị trường xuất khẩu chủ chốt, hiện vẫn chưa có tín hiệu cải thiện. Chính phủ và NHNN đã ban hành nhiều giải pháp đồng bộ về giảm lãi suất, cơ cấu lại khoản nợ, tháo gỡ vướng mắc về pháp lý đối với dự án BĐS..., kỳ vọng sẽ có tác động trong thực tế từ nửa cuối năm.



KINH TẾ VĨ MÔ 5/2022-5/2023

Biến cơ hội thành giá trị

Chỉ tiêu	May-22	Jun-22	Jul-22	Aug-22	Sep-22	Oct-22	Nov-22	Dec-22	Jan-23	Feb-23	Mar-23	Apr-23	May-23
Chỉ số kinh tế													
Chỉ số sản xuất công nghiệp (hàng tháng, % YoY)	10%	11.5%	11.2%	15.6%	13.0%	6.3%	3.5%	0.2%	-8.0%	3.6%	-1.6%	0.50%	0.10%
PMI (điểm)	54.7	54.0	51.2	52.7	52.5	50.6	47.4	46.4	47.4	51.2	47.7	46.7	45.3
Tăng trưởng bán lẻ (lũy kế, %YoY)	10%	11.70%	16%	19.30%	21%	20.20%	20.50%	19.80%	20%	13%	13.90%	12.80%	12.60%
FDI giải ngân (lũy kế, % YoY)	8%	8.90%	10.2%	10.50%	16.30%	15.20%	15.10%	13.50%	-16.30%	-4.90%	-2.30%	-1.20%	-0.80%
FDI đăng ký (lũy kế, % YoY)	-16%	-8.10%	-7.10%	-12.30%	-15.30%	-5.40%	-5.00%	-11%	-19.80%	-38%	7.40%	-17.90%	-7.30%
Tăng trưởng xuất khẩu (lũy kế, %YoY)	17%	17.30%	16.10%	17.30%	17.30%	15.90%	13.40%	10.60%	-21.30%	-10.40%	-11.90%	-11.80%	-11.60%
Tăng trưởng nhập khẩu (lũy kế, % YoY)	16%	15.50%	13.60%	13.60%	13%	12.20%	10.10%	8.40%	-28.90%	-16%	-14.70%	-15.40%	-17.90%
Cán cân thương mại (hàng tháng, tỷ USD)	0.52	0.28	0.02	2.42	1.14	2.27	0.78	0.5	0.52	2.30	0.65	1.51	2.24
Ổn định vĩ mô													
Lạm phát (% YoY)	3%	3.37%	3.14%	2.89%	3.94%	4.30%	4.37%	4.55%	4.89%	4.31%	3.4%	2.81%	2.43%
Lạm phát cơ bản (BQ YTD % YoY)	1.61%	1.98%	1.44%	1.64%	1.88%	2.14%	2.38%	2.59%	5.21%	5.08%	5.0%	4.90%	4.83%
Tăng trưởng tín dụng (% YTD)	7.8%	8.5%	9.42%	9.91%	10.54%	11.38%	11.50%	14.50%	0.65%	0.77%	1.6%	2.75%	3.17%
Tăng trưởng cung tiền M2 (% YTD)	3.3%	3.78%	3.18%	2.68%	3.21%	3.08%	3.55%	6.15%	0.79%	0.32%	0.57%		
Lãi suất tái cấp vốn (%)	4%	4%	4%	4%	5%	6%	6%	6%	6%	6%	5.5%	5.5%	5%
Lãi suất tái chiết khấu (%)	2.5%	2.5%	2.5%	2.5%	3.50%	4.50%	4.50%	4.50%	4.50%	4.50%	3.5%	3.5%	3.50%
Lãi suất liên ngân hàng ON (%)	0.43%	0.74%	3.32%	4.75%	4.73%	5.05%	4.57%	4.55%	5.90%	5.20%	1.0%	4.41%	3.68%
Lợi suất trái phiếu 10 năm (%)	3.08%	3.41%	3.90%	3.62%	4.97%	5.10%	5.15%	4.95%	4.40%	4.40%	3.5%	3.33%	3.28%
CDS 5 năm	122.98	164.52	143.93	147.78	186.35	162.8	148.55	140.12	125.62	118.37	134.4	133.85	124.91
VND/USD (% MoM)	0.5%	0.4%	0.3%	0.46%	1.73%	4.09%	-0.60%	-4.30%	-0.80%	1.50%	-1.35%	-0.05%	0.10%



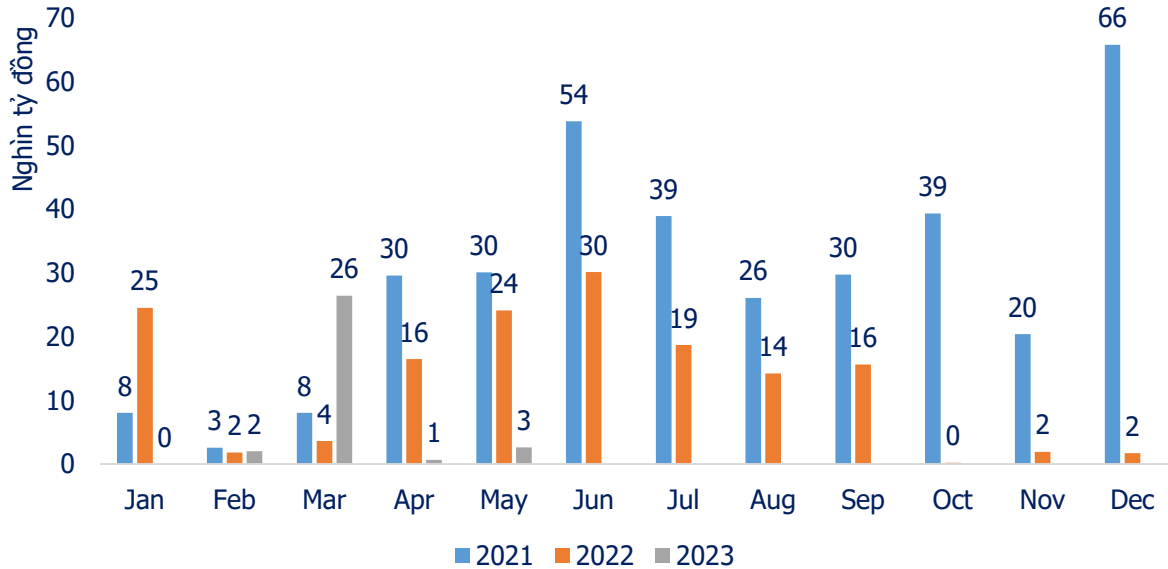
TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP THÁNG 5/2023

Hoạt động phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong tháng 5 tiếp tục trầm lắng với chỉ 1 doanh nghiệp phát hành thành công là Công ty TNHH Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo, tổng giá trị 2.600 tỷ đồng. Lượng phát hành trái phiếu doanh nghiệp 05 tháng đầu năm đạt 31.696 tỷ đồng, giảm 55% YoY.

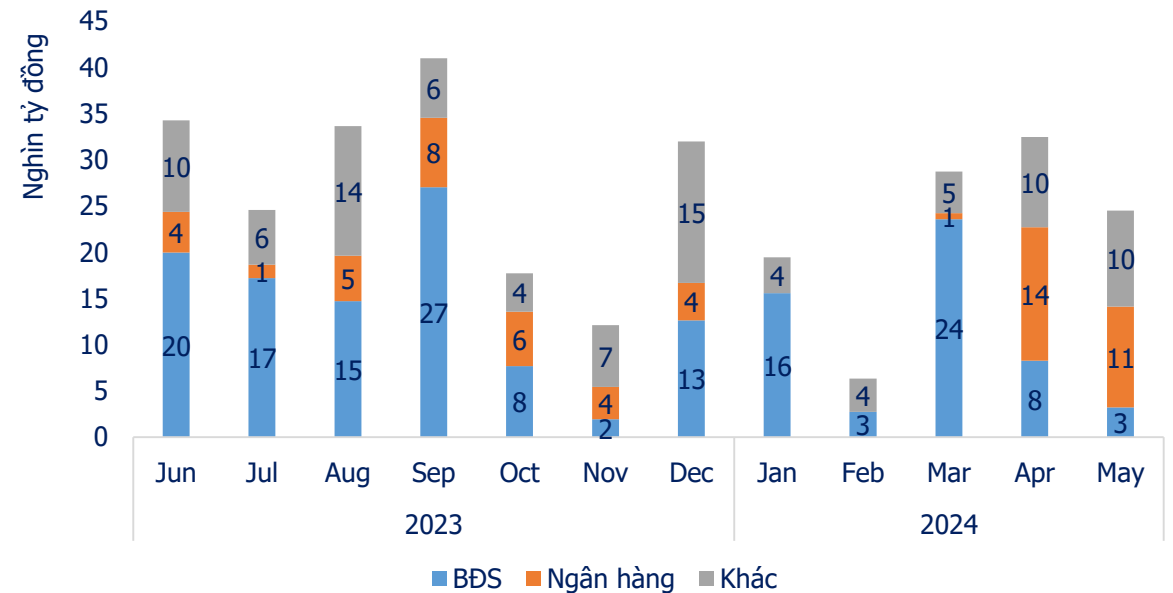
Tính đến ngày 26/5/2023, các doanh nghiệp đã thực hiện mua lại 17.206 tỷ đồng trái phiếu trong tháng 5. Trong đó, Nhóm Ngân hàng chiếm đa số với 9.406 tỷ đồng, tương đương 54%. Tổng giá trị trái phiếu đã được các doanh nghiệp mua lại trước hạn lũy kế từ đầu năm đến nay đạt 68.130 tỷ đồng (tăng 62,4% YoY).

Tổng giá trị trái phiếu đến hạn trong phần còn lại của năm 2023 là VND 195.265 tỷ đồng. Nhóm Bất động sản dẫn đầu về giá trị đến hạn với 101.179 tỷ đồng, theo sau là Ngân hàng với 31.661 tỷ đồng trong đó đáng chú ý là tháng 6/23 - 7/23 sẽ có 5.000 tỷ trái phiếu của Công ty TNHH Saigon Glory đến hạn. Trong kỳ báo cáo, có 7 doanh nghiệp công bố chậm thanh toán gốc, lãi trái phiếu trị giá 3.207 tỷ đồng và 7 doanh nghiệp công bố phương án tái cơ cấu trái phiếu.

Giá trị phát hành TPDN trong nước giai đoạn 2021-2023



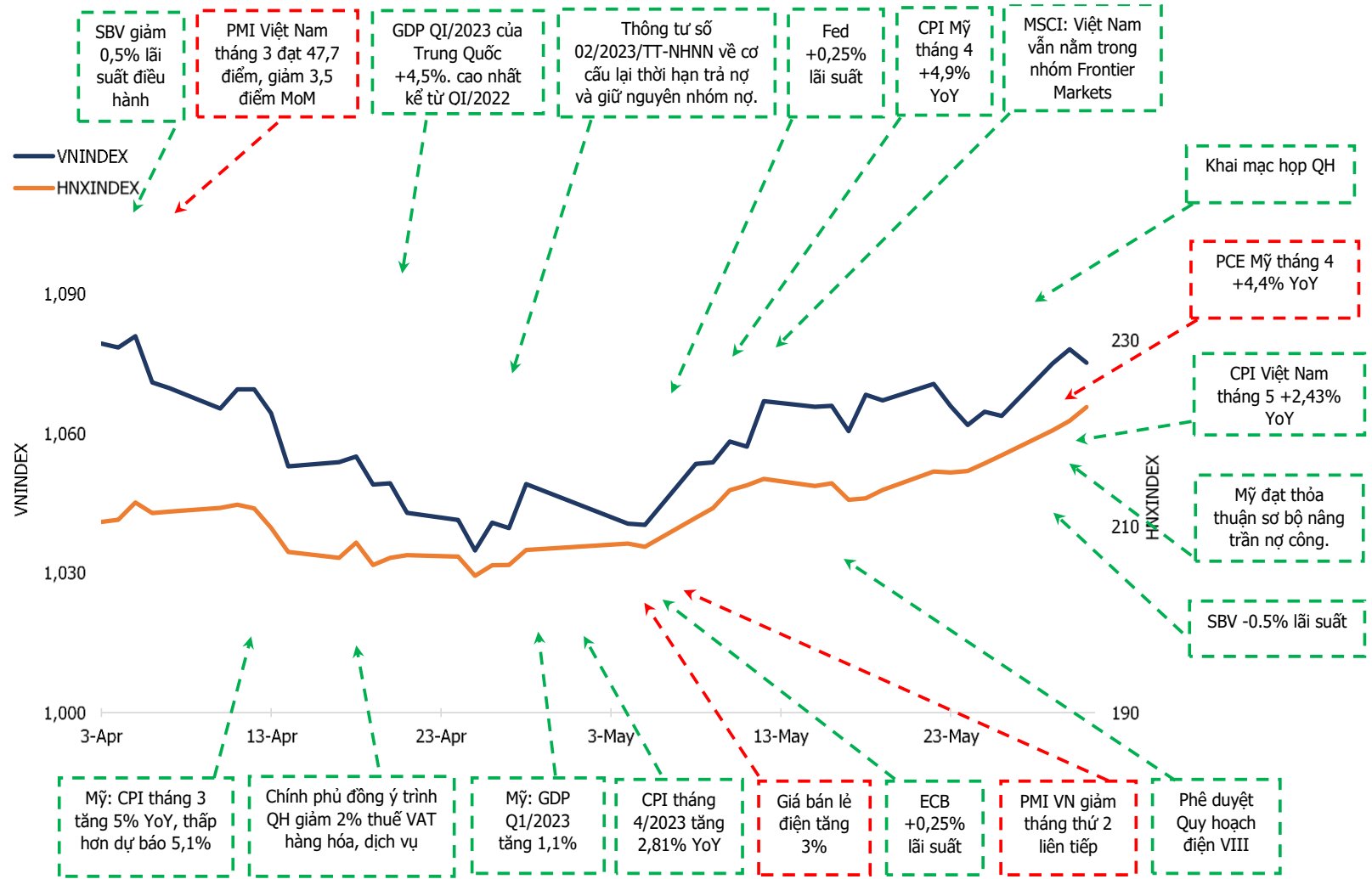
Giá trị Trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn 2023 - 2024



TỔNG QUAN TTCK THÁNG 5/2023

VN-INDEX tăng 2,48% trong tháng 5, thanh khoản gia tăng tích cực.

VN-INDEX kết thúc tháng 5/2023 ở mức 1.075,17 điểm, đồng thời vượt lên trên kênh giảm giá trung dài hạn kéo dài từ tháng 03-04/2022 đến tháng 04-05/2023 với thanh khoản, khối lượng giao dịch gia tăng vượt mức trung bình. Giao dịch đột biến đến từ sự phục hồi tốt của nhóm cổ phiếu có vốn hóa trung bình và nhỏ sau những thông tin tích cực, các giải pháp hỗ trợ nền kinh tế, doanh nghiệp của Chính phủ như: Quyết định số 950/QĐ-NHNN, 951/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước hạ các mức lãi suất điều hành; CPI tháng 05 tiếp tục được kiểm soát tốt; Kỳ họp Quốc hội sẽ thông qua Luật Đầu thầu và cho ý kiến về Luật Đất đai, Luật Nhà, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật các Tổ chức tín dụng; Quy hoạch điện VIII được Chính phủ thông qua. Bên cạnh đó thông tin Mỹ thông qua dự luật đình chỉ trần nợ công đến 01/2025 nhằm giúp quốc gia này tránh được những hệ quả kinh tế nghiêm trọng cũng giúp cho nhà đầu tư lạc quan hơn.





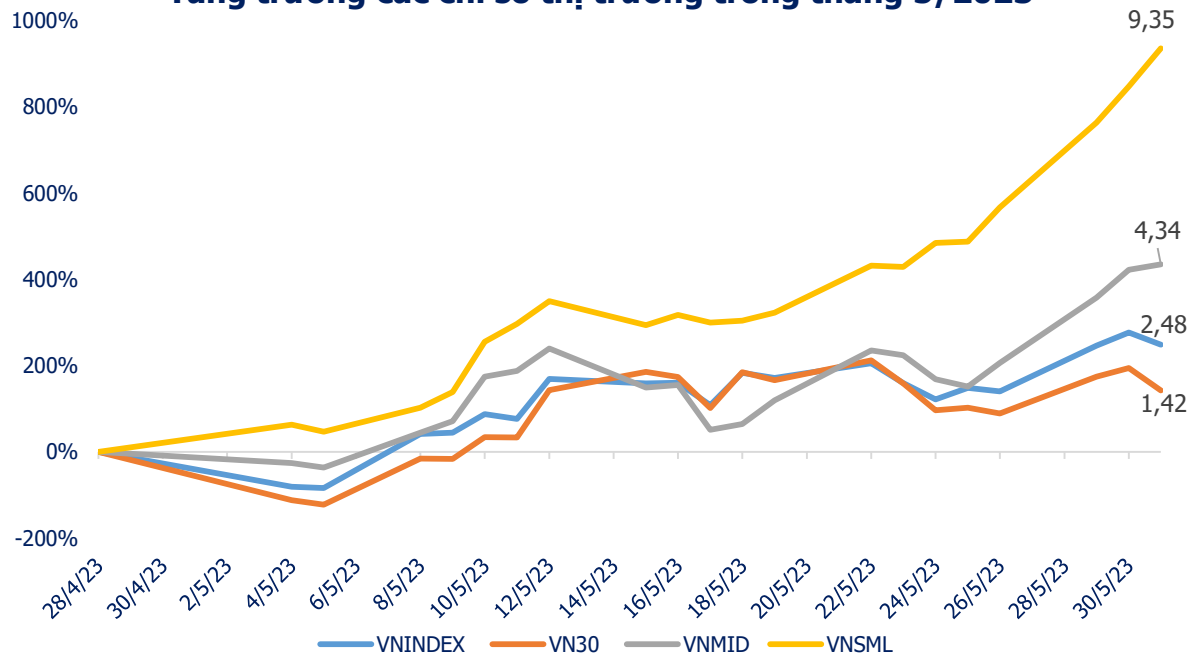
TỔNG QUAN TTCK THÁNG 5/2023

Biến cơ hội thành giá trị

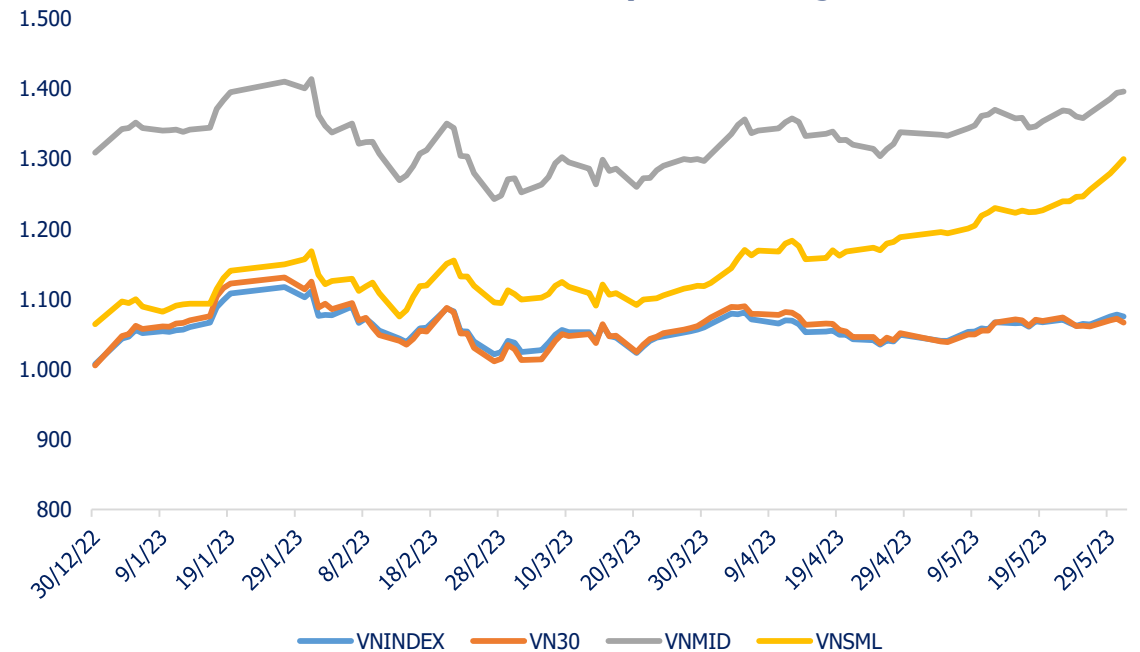
Nhóm cổ phiếu vốn hóa trung bình và nhỏ là tâm điểm của thị trường. Trong tháng 5/2023 nhóm cổ phiếu vốn hóa trung bình và nhỏ có diễn biến rất tích cực tiếp theo xu hướng phục hồi trong tháng 4. So với tháng 4 chỉ số đại diện VNSML tăng mạnh 9,35%, VNMID tăng 4,34% trong khi VN30 chỉ phục hồi tăng giá 1,42% sau khi giảm trong tháng 4 và là tác nhân kìm hãm chỉ số chung của thị trường. Thanh khoản nhóm VNMID và VNSML tiếp tục cải thiện mạnh trong tháng 5, thể hiện nhà đầu tư cá nhân đang tăng cường giao dịch trở lại.

Kết thúc 05 tháng đầu năm 2023, chỉ số VN-INDEX duy trì lạc quan khi tiếp tục phục hồi tốt, tăng 7,08% so với vùng giá cuối năm 2022, VN30 cũng phục hồi tăng 6,26%. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn VN30 dự báo sẽ tích cực và thể hiện vai trò dẫn dắt thị trường trong tháng 06/2023.

Tăng trưởng các chỉ số thị trường trong tháng 5/2023



Diễn biến TTCK Việt Nam trong năm 2023



Nguồn: Bloomberg, SHS Research

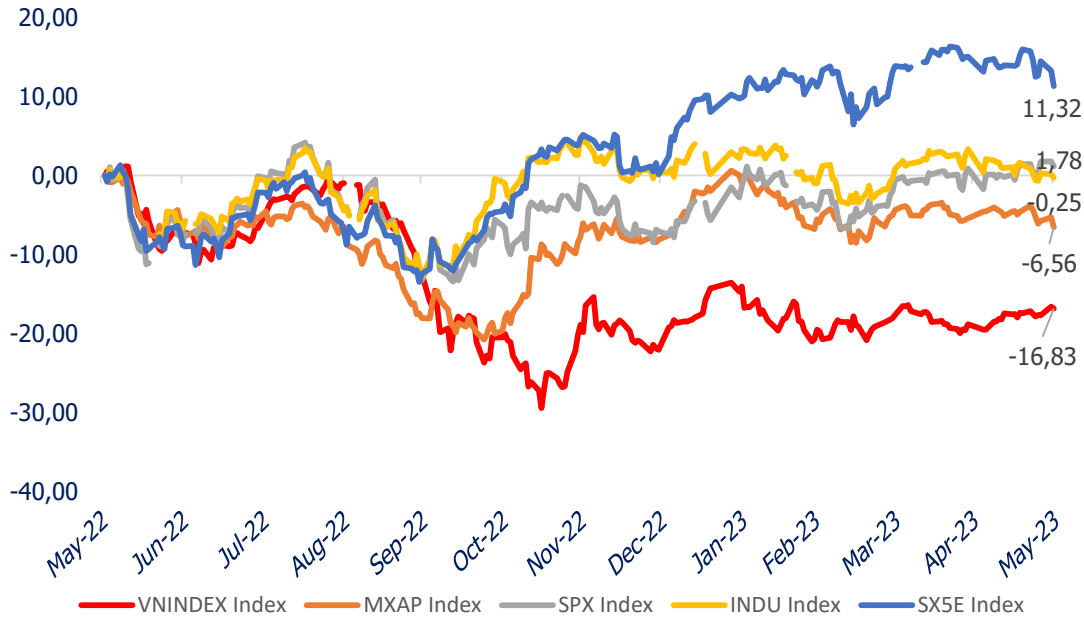


TỔNG QUAN TTCK THÁNG 5/2023

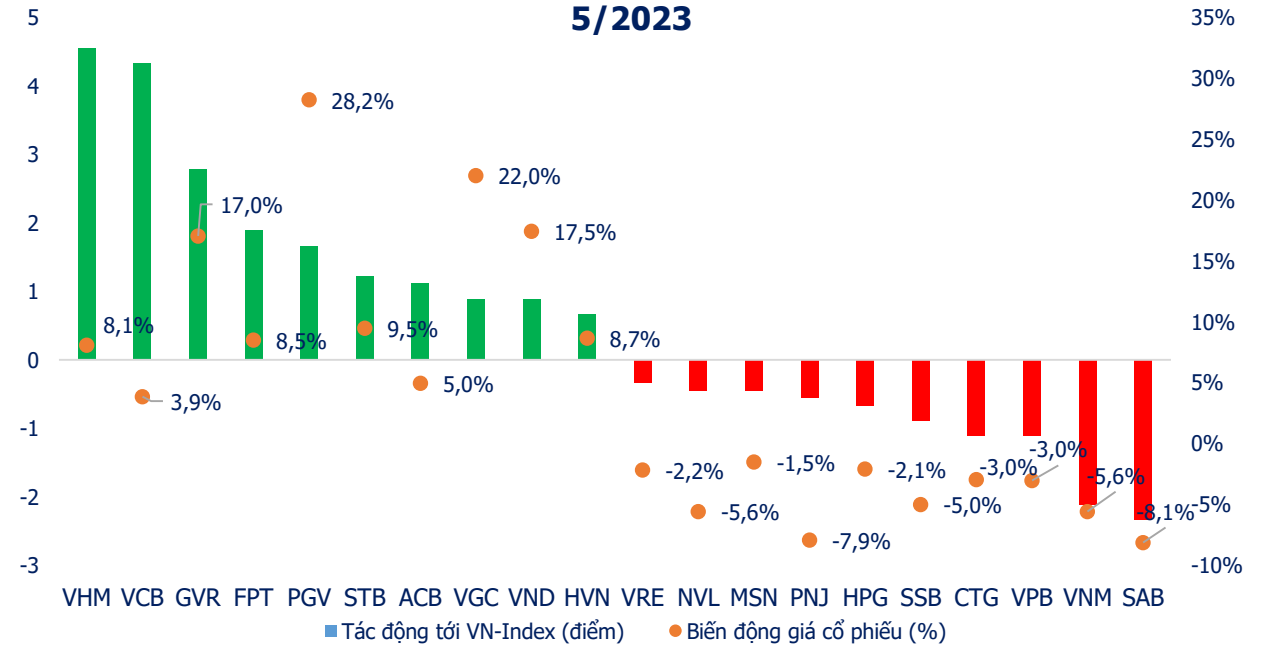
Biến cơ hội thành giá trị

Các cổ phiếu vốn hóa lớn diễn biến giằng co, trái chiều khiến cho mức độ tăng điểm của VN-Index hạn chế trong tháng 5. Trong khi VHM (+8,1%) và VCB (+3,87%) là những cổ phiếu có ảnh hưởng tích cực nhất đến chỉ số thì hầu hết các cổ phiếu chủ đạo khác như ngân hàng và đặc biệt là nhóm cổ phiếu hàng tiêu dùng như SAB (-8,1%) VNM (-5,6%) diễn biến tiêu cực khi giá cổ phiếu điều chỉnh về vùng giá đáy năm 2020 trước thông tin tăng thuế tiêu thụ đặc biệt với bia, rượu. Một số cổ phiếu vốn hóa vừa có tác động tích cực gồm nhóm Khu công nghiệp như GVR (+17,0%), VGC (+22,0%), nhóm Điện với PGV (+28,2%) lần đầu trong nhiều năm góp phần lớn vào chỉ số chung khi phản ánh thông tin tăng giá bán điện, Quy hoạch điện VIII được Chính phủ phê duyệt.

Tăng trưởng % chỉ số chứng khoán trong khu vực



Top cổ phiếu ảnh hưởng nhất đến VN-Index trong tháng 5/2023



Nguồn: Fingroup, SHS Research

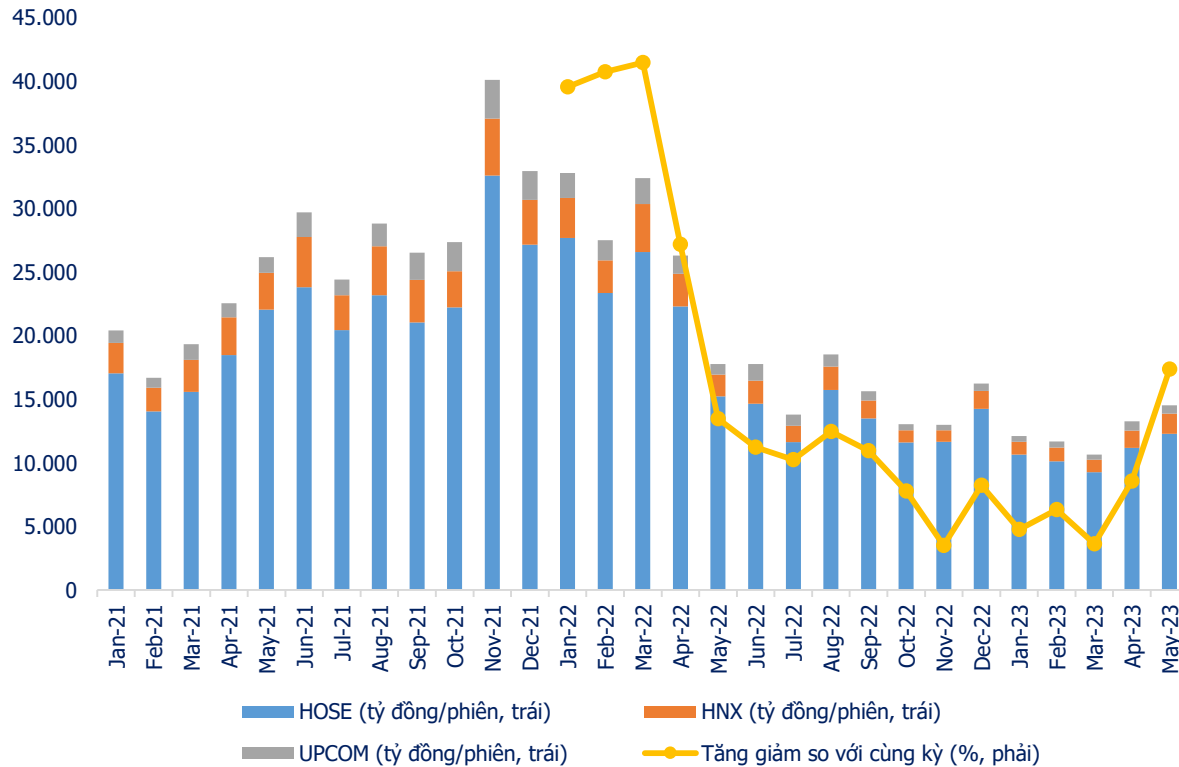


TỔNG QUAN TTCK THÁNG 5/2023

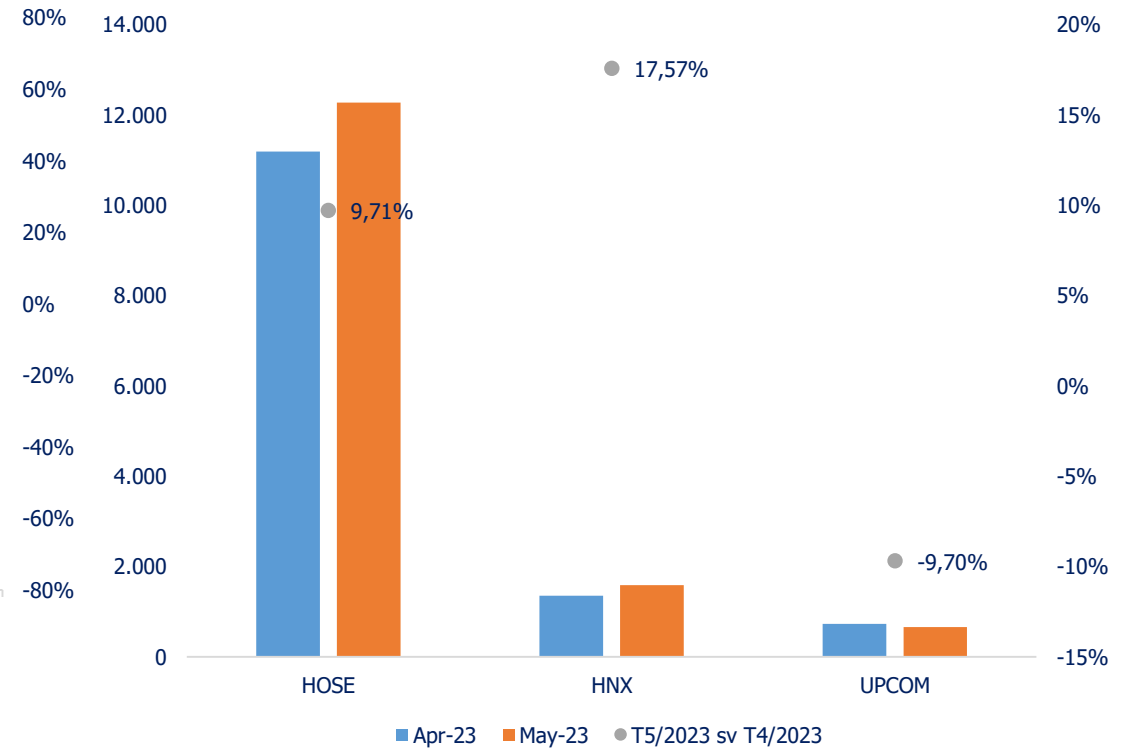
Biến cơ hội thành giá trị

Thanh khoản cải thiện tháng thứ 2 liên tiếp, vượt mức trung bình từ đầu năm 2023. Giá trị giao dịch trung bình cả 3 sàn tháng 5/2023 đạt 14.523 tỷ đồng/phiên, tăng 9,4% so với tháng 04/2023. Trong đó tại sàn HOSE đạt 12.275,47 tỷ đồng/phiên (+9,71% MoM) tại HNX là 1.586,13 tỷ đồng (+17,57% MoM) và tại Upcom là 660,87 tỷ đồng/phiên (-9,70% MoM). Thanh khoản HOSE gia tăng vượt trung bình từ đầu năm, tuy nhiên vẫn thấp hơn mức trung bình trượt 12 tháng gần nhất (14.652,9 tỷ đồng/phiên).

GTGD trung bình (tỷ đồng/phiên)



GTGD trung bình (tỷ đồng/phiên)



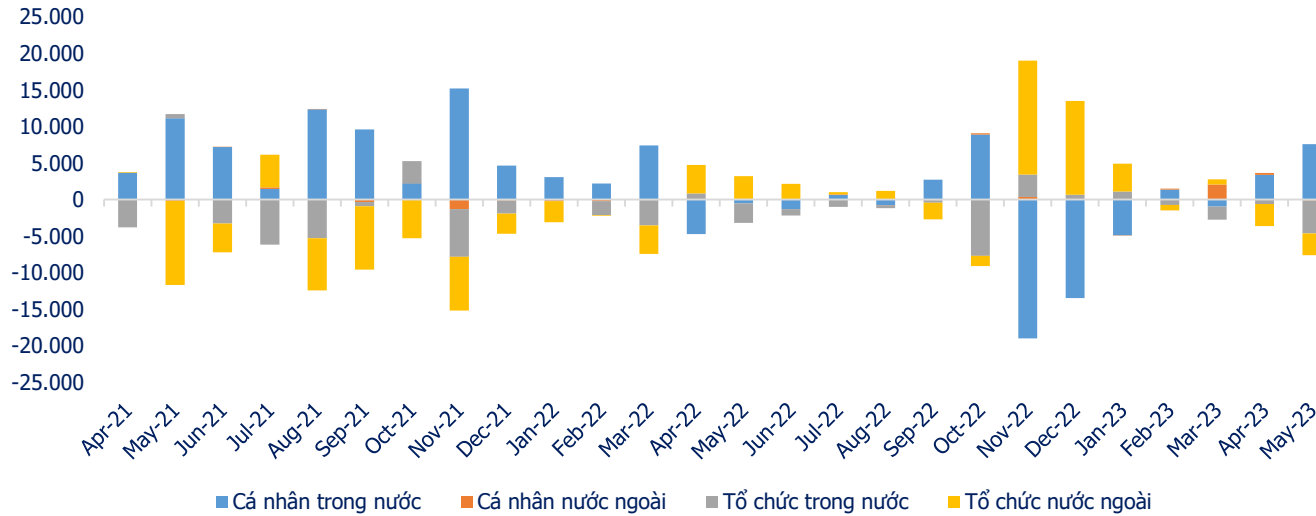
Nguồn: Fiingroup, SHS Research



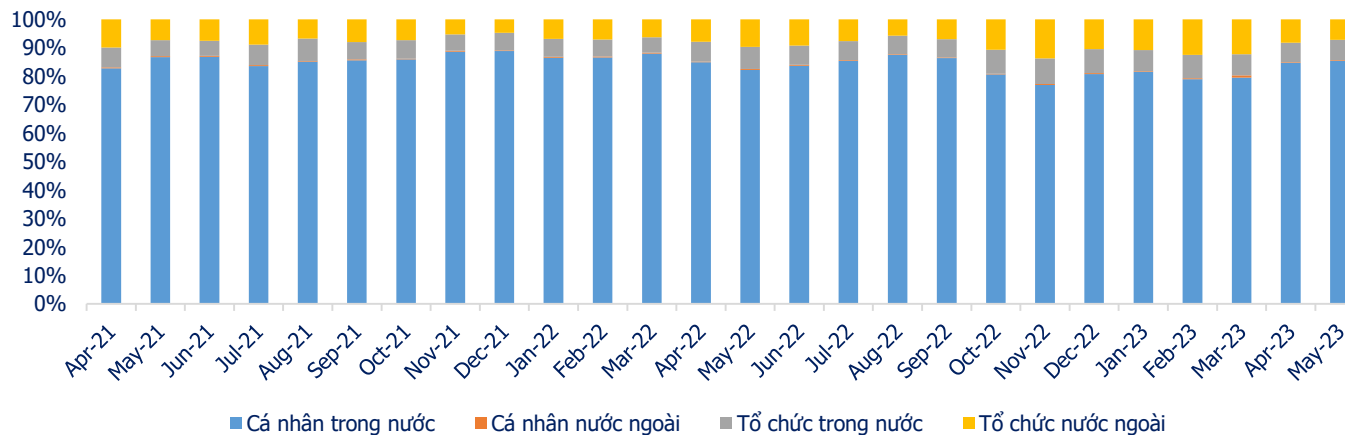
TỔNG QUAN TTCK THÁNG 5/2023

Biến cơ hội thành giá trị

Giá trị giao dịch ròng theo loại nhà đầu tư (tỷ đồng)



Tỷ trọng giao dịch theo loại nhà đầu tư theo tháng



Nhà đầu tư cá nhân trong nước tiếp tục tăng cường giao dịch qua đó tỷ trọng giao dịch trong tháng 5 tăng lên 85,51% thị trường, mức cao nhất kể từ tháng 09/2022 (86,38%) và tiệm cận với mức thời điểm tháng 05/2021-06/2021 khi VN-INDEX vượt vùng giá 1.200 điểm. Xét về quy mô, nhóm này mua ròng 7.598 tỷ đồng, tăng 2,2 lần so với tháng 4.

Trong khi đó tỷ trọng tổ chức nước ngoài tiếp tục giảm tháng thứ 3 liên tiếp xuống mức 7,21%, thấp hơn mức trung bình 8,6% trong 02 năm gần đây. Bên cạnh đó nhà đầu tư tổ chức trong nước có tỷ trọng giao dịch chiếm 7,07%, tăng nhẹ so với tháng 4 và ở mức trung bình.

Các nhóm nhà đầu tư còn lại đều bán ròng trong tháng 5. Nhóm tổ chức nước ngoài bán ròng tháng thứ 2 liên tiếp với giá trị 2.970 tỉ đồng và nhà đầu tư tổ chức trong nước bán ròng tháng thứ 4 liên tiếp với giá trị tăng tương ứng 4.520 tỉ đồng.

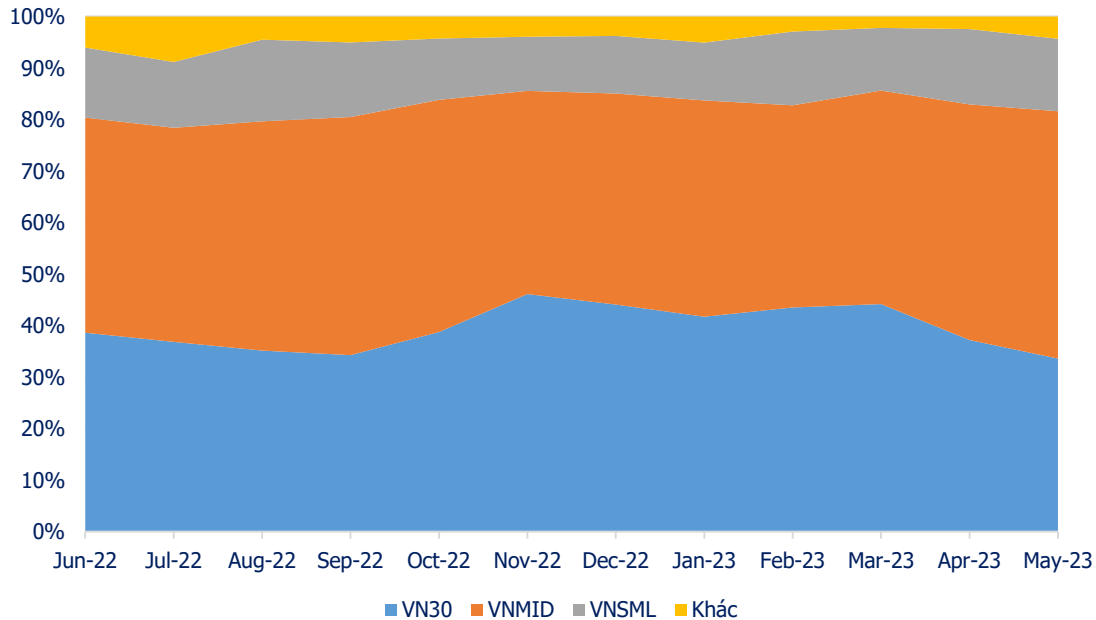


TỔNG QUAN TTCK THÁNG 5/2023

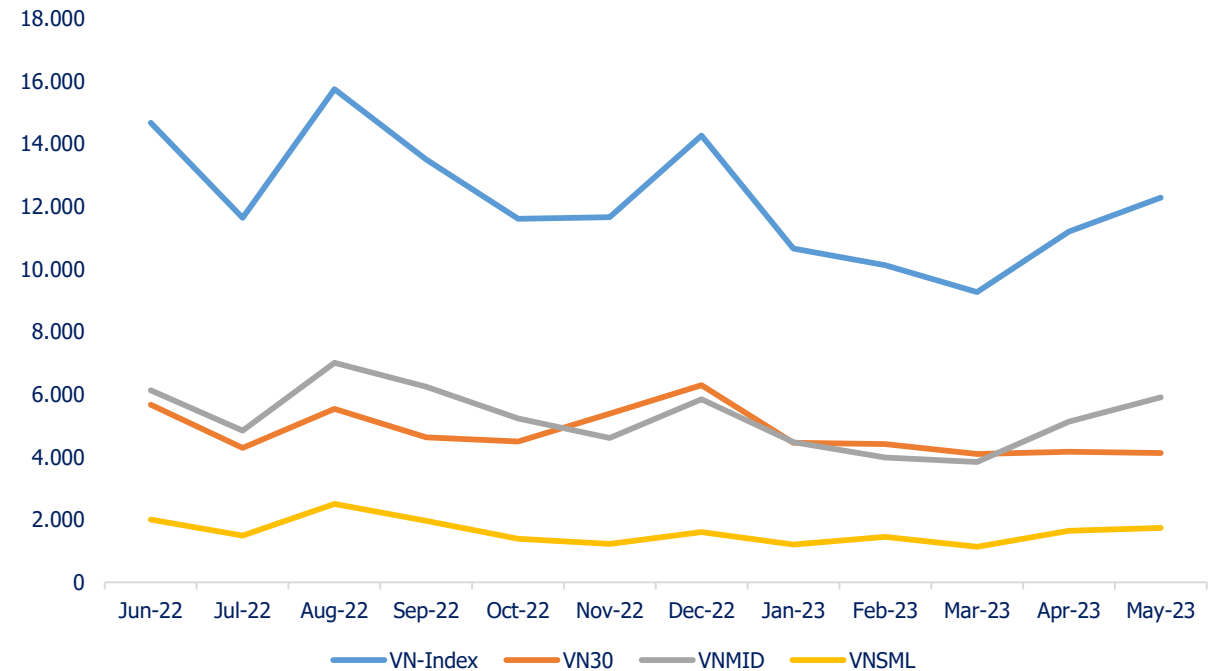
Biến cơ hội thành giá trị

Sự gia tăng giao dịch của nhà đầu tư cá nhân kéo theo tỷ trọng của nhóm cổ phiếu vốn hóa trung bình và nhỏ tiếp tục tăng mạnh trong tháng 5. Tỷ trọng nhóm VNMID tiếp tục tăng tháng thứ tư liên tiếp lên mức 48,03%, mức cao nhất trong 01 năm trở lại đây chủ yếu đến từ sự phục hồi của nhóm cổ phiếu bất động sản và dịch vụ tài chính. Trong khi đó tỷ trọng nhóm cổ phiếu VN30 tiếp tục giảm khá mạnh từ mức 37,19% trong tháng 4 xuống còn 33,59% trong tháng 5, mức thấp nhất 12 tháng.

Tỷ trọng giá trị giao dịch bình quân trên VN-Index



Giá trị giao dịch bình quân phiên trong 12 tháng gần nhất (tỷ đồng)



Nguồn: Bloomberg, Fiingroup, SHS Research



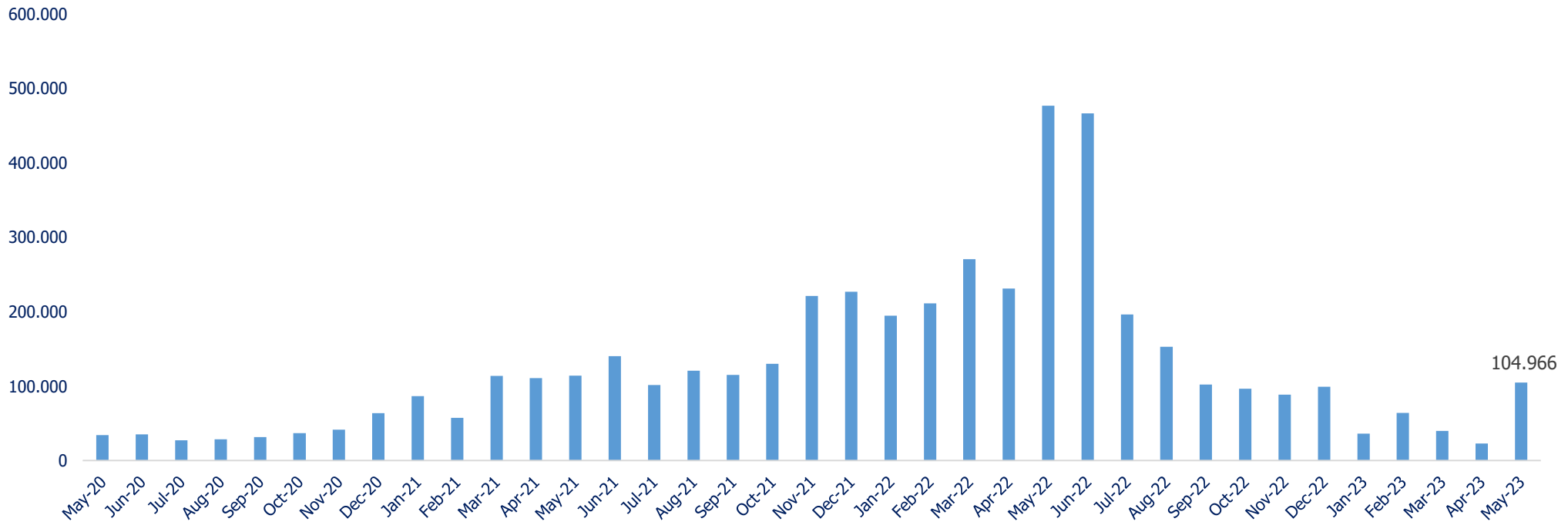
TỔNG QUAN TTCK THÁNG 5/2023

Biến cơ hội thành giá trị

Số lượng tài khoản của nhà đầu tư mở mới tăng gấp gần 5 lần so với tháng trước đạt 104.966 tài khoản trong tháng 5 (358% MoM) và là mức cao nhất trong vòng 9 tháng kể từ tháng 8/2022. Tính chung 5 tháng đầu năm 2023 có 267.916 tài khoản chứng khoán mở mới, giảm 80,7% so với cùng kỳ năm 2022.

Tổng số tài khoản chứng khoán của nhà đầu tư tới cuối tháng 5/2023 đạt trên 7,16 triệu tài khoản, trong đó 7,12 triệu tài khoản là của nhà đầu tư nội (99,3%), số tài khoản của nhà đầu tư nước ngoài là 43.868 tài khoản.

Số lượng tài khoản chứng khoán mở mới theo tháng

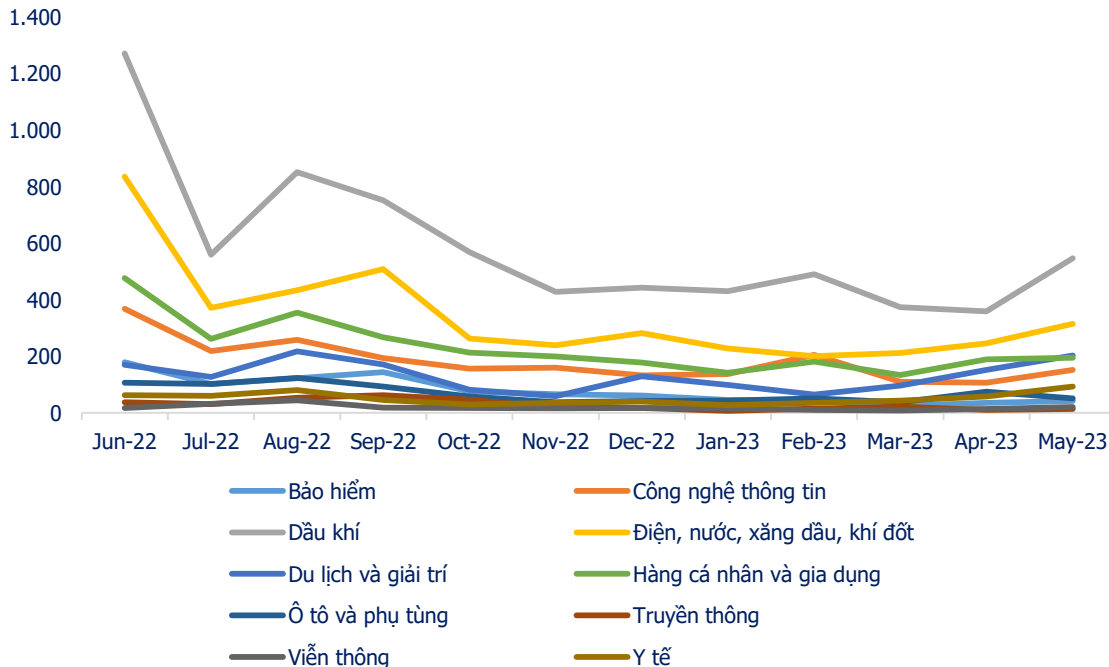


Nguồn: Bloomberg, SHS Research

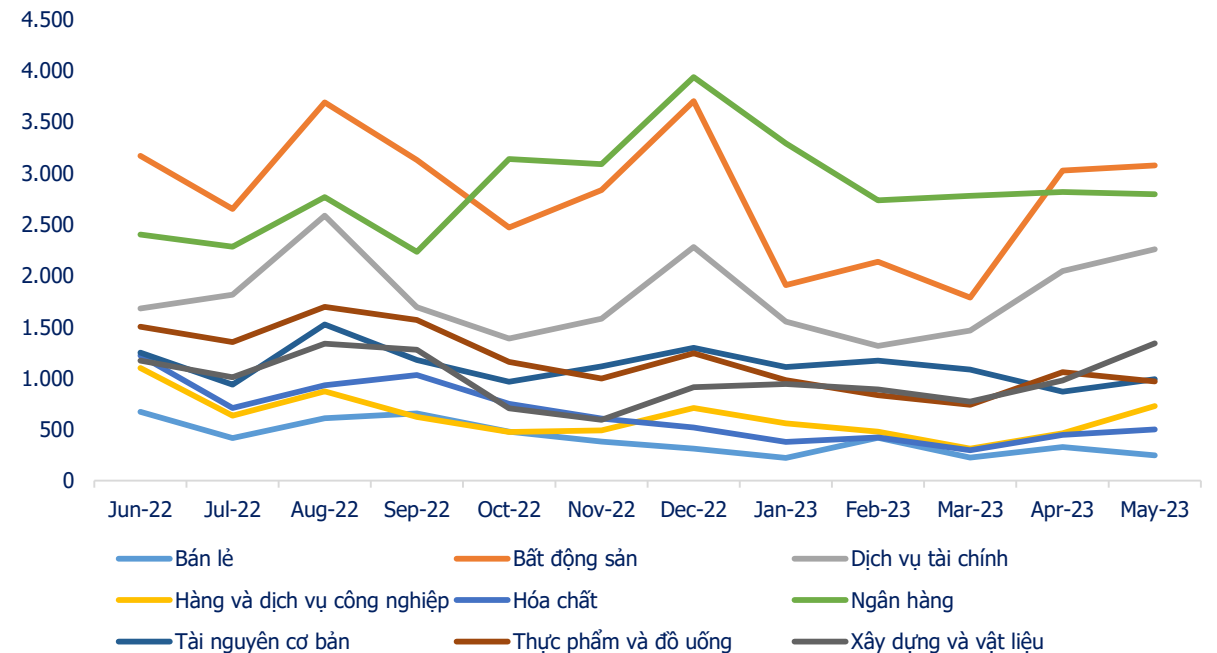
Bất động sản, ngân hàng và dịch vụ tài chính, chứng khoán tiếp tục là ba nhóm ngành thu hút được dòng tiền lớn nhất thị trường trong đó chứng khoán là ngành có giá trị giao dịch tăng tốt so với tháng 4/2023 trước diễn biến hạ lãi suất mang lại kỳ vọng dòng tiền sẽ quay lại thị trường chứng khoán. Tính theo mức độ tăng trưởng, trong tháng 5 nhóm cổ phiếu dầu khí có giá trị giao dịch trung bình tăng mạnh 152,5% từ 359 tỷ đồng/phiên lên 547 tỉ đồng trước những thông tin rất tích cực trong nhóm ngành. Nhóm hàng và dịch vụ công nghiệp cũng có mức tăng mạnh 157,5%, tiếp theo là xây dựng và vật liệu xây dựng có mức tăng 136,9%.

Ngược lại nhóm ngành bán lẻ, ô tô và phụ tùng lại có giá trị giao dịch giảm khá mạnh trong tháng 5 tương ứng với các mức giảm lần lượt là 25,3% và 31,6% so với tháng 04; phản ánh hoạt động kinh doanh khó khăn khi người dân thắt chặt chi tiêu trong bối cảnh lạm phát, thu nhập giảm sút.

GTGD bình quân phiên theo ngành (tỷ đồng, biểu đồ 1)



GTGD bình quân phiên theo ngành (tỷ đồng, biểu đồ 2)



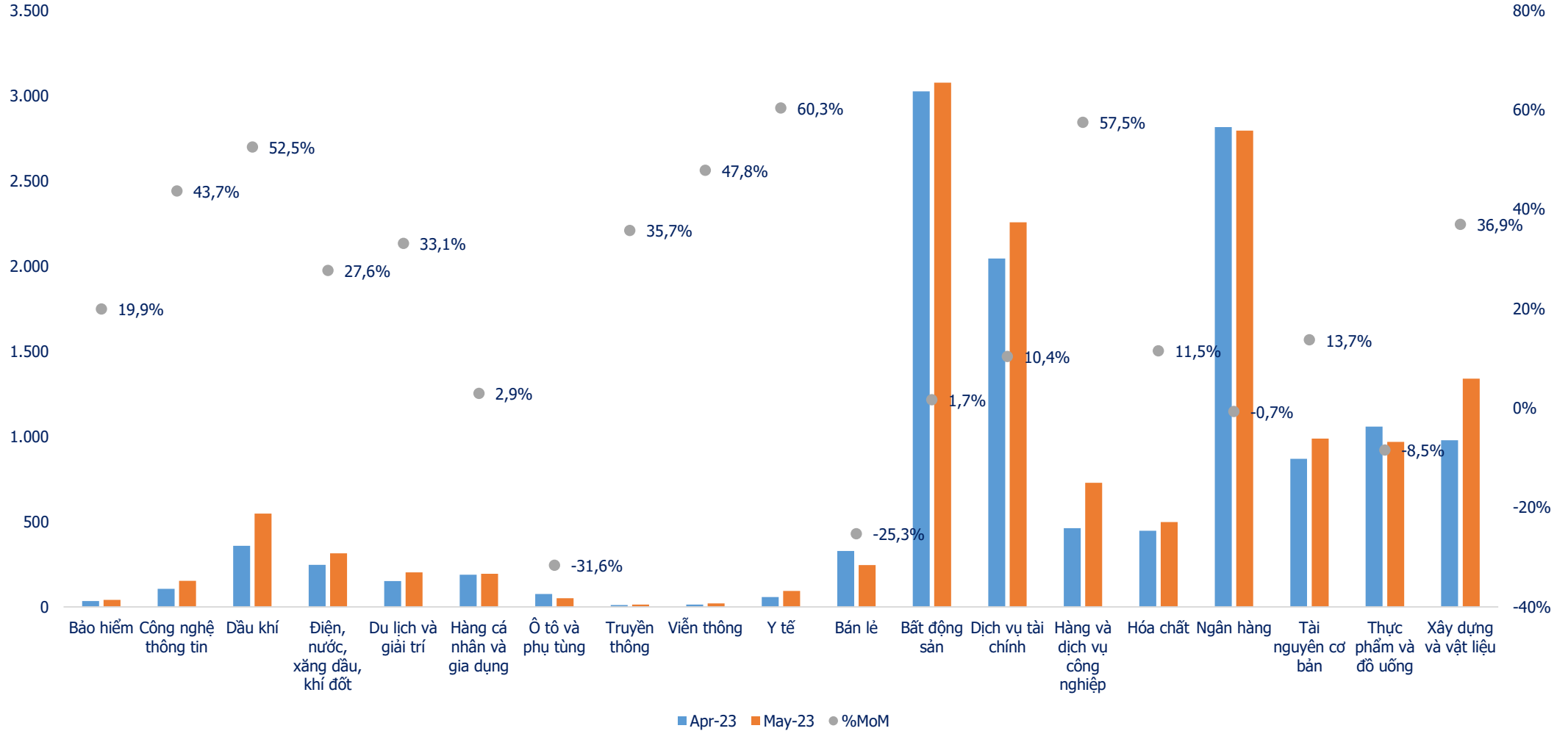
Nguồn: Bloomberg, Fiiingroup, SHS Research



TỔNG QUAN TTCK THÁNG 5/2023

Biến cơ hội thành giá trị

Giá trị giao dịch bình quân phiên theo nhóm ngành

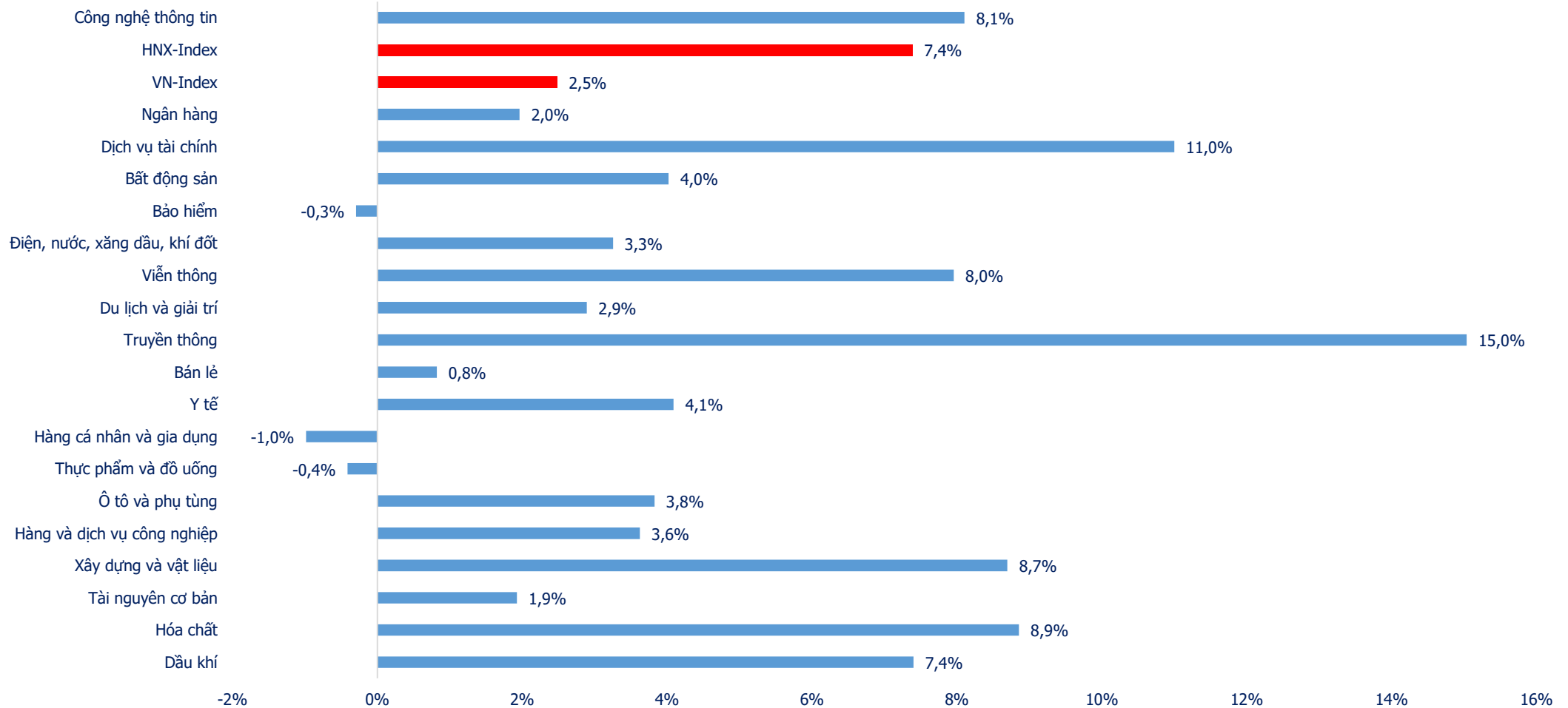


Nguồn: Bloomberg, SHS Research



TỔNG QUAN TTCK THÁNG 5/2023

Tăng/giảm các nhóm ngành và chỉ số thị trường trong tháng 5/2023



Nguồn: Fiingroup, SHS Research



TRIỂN VỌNG TTCK THÁNG 6/2023

VN-Index hồi phục +26,05 điểm trong tháng 5/2023 nhưng đã có phiên vượt qua vùng 1.070 điểm để thoát ra khỏi mô hình tích lũy chặt chẽ để vận động trong kênh tích lũy rộng 1.000 điểm - 1.150 điểm. Diễn biến này là yếu tố rất tích cực vì nền tảng tích lũy đã kéo dài hơn 6 tháng và những phiên tích cực đầu tháng 6/2023 là kết quả tất yếu và phù hợp với những dự báo thị trường của SHS.

Với trạng thái thoát khỏi kênh tích lũy trung hạn, VN-Index dự báo tiếp tục duy trì sóng hồi trong tháng 6 và có thể hướng tới khu vực 1.120 điểm - 1.150 điểm. Thanh khoản thị trường cũng sẽ được cải thiện nhờ những diễn biến tích cực của giá cổ phiếu và đà giảm của lãi suất tiền gửi. Trường hợp kém tích cực thị trường có thể lùi về vùng hỗ trợ từ 1.000 điểm - 1.050 điểm.

Trong tháng 6 một số sự kiện đáng chú ý sẽ gồm kỳ tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETF và đặc biệt là kỳ họp bàn về lãi suất của FED diễn ra ngày 14/6. Theo những thăm dò gần đây thì số đông đang nghiêng về FED sẽ giữ nguyên lãi suất (75%) nhưng với các dữ liệu kinh tế vĩ mô công bố thì khả năng lãi suất tăng thêm 0,25% vẫn đang để ngỏ.

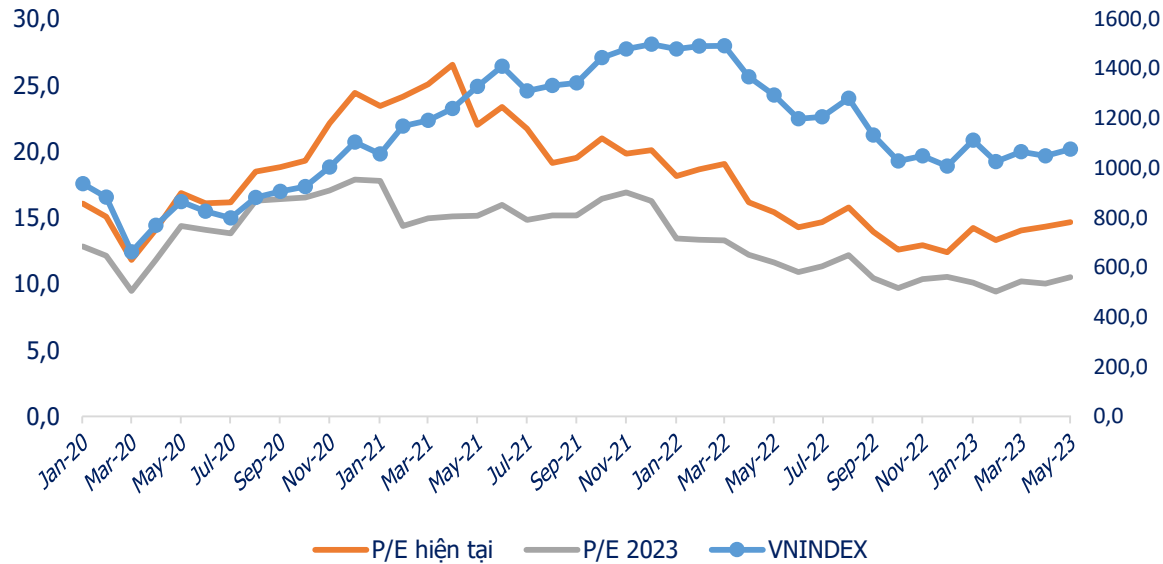




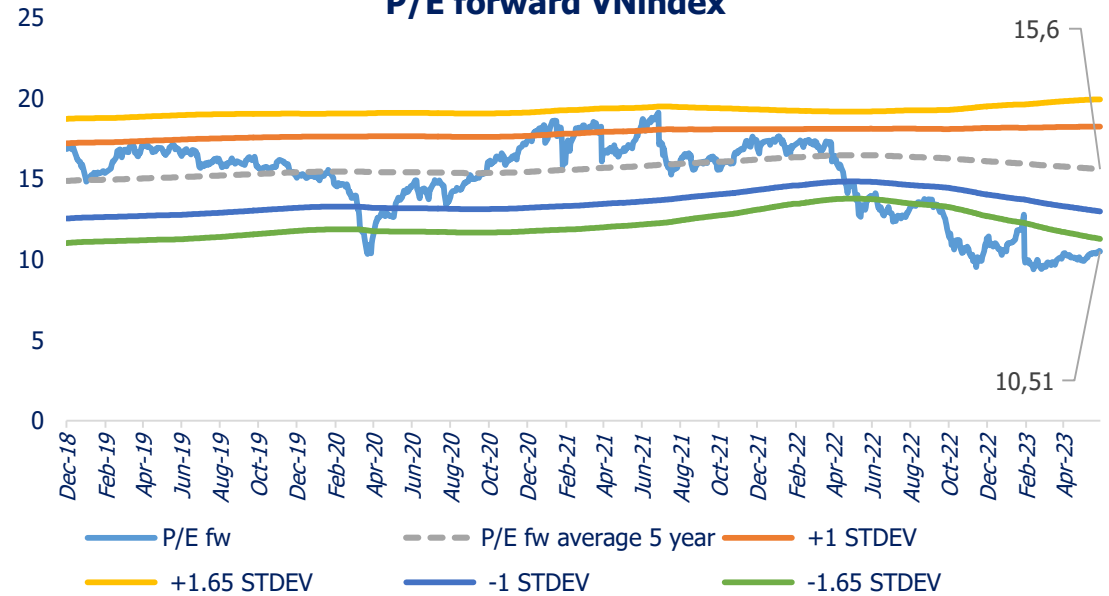
TRIỂN VỌNG TTCK THÁNG 6/2023

Vào thời điểm kết thúc tháng 5/2023, định giá toàn thị trường đã tăng lên 14,6x so với mức 12,4x thời điểm cuối năm 2022 một phần do kết quả kinh doanh quý 1 của các doanh nghiệp giảm. Mặc dù vậy mức định giá này vẫn thấp hơn so với trung bình 10 năm gần nhất (16,5 lần).

Định giá TTCK VN



P/E forward VNindex



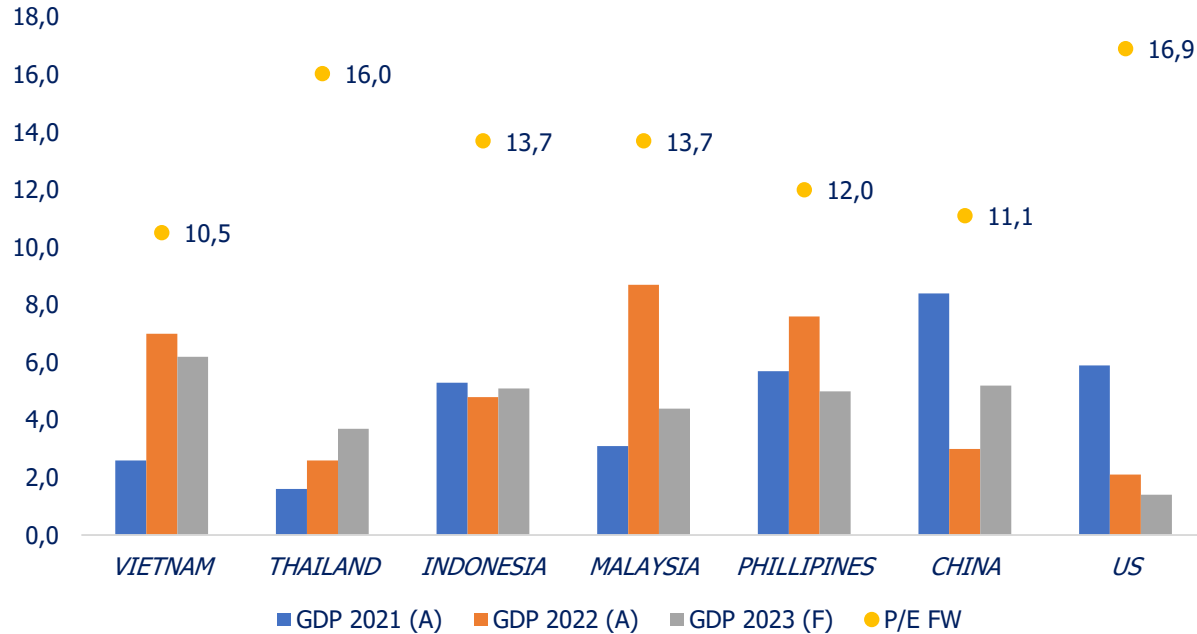
Nguồn: Bloomberg, SHS tổng hợp



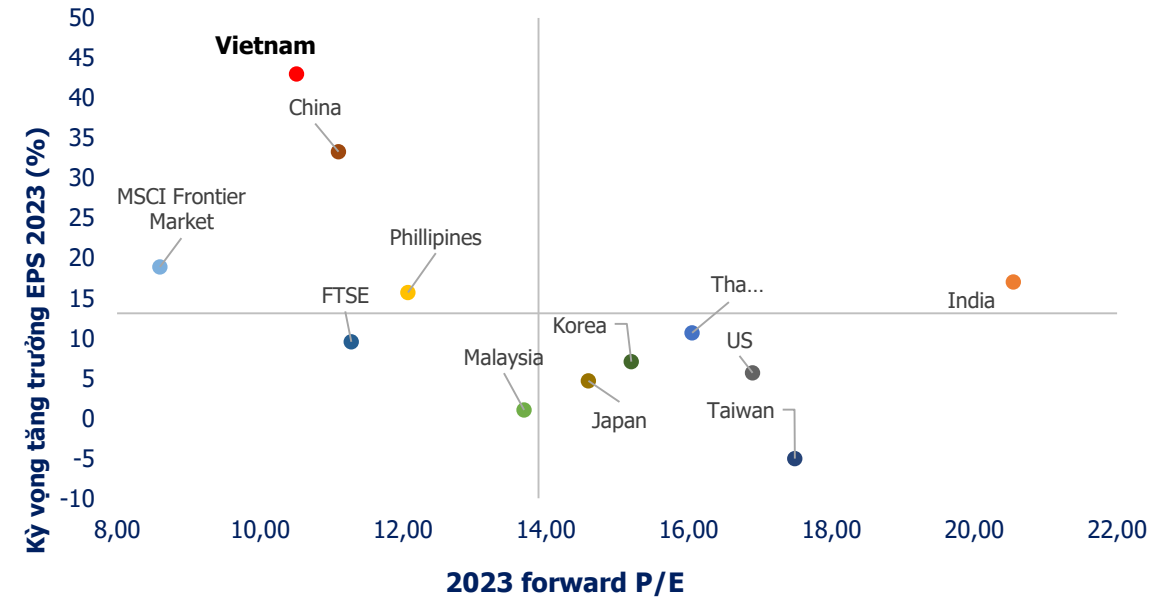
TRIỂN VỌNG TTCK THÁNG 6/2023

Biến cơ hội thành giá trị

TTCK VN so với các nước trên thế giới



Kỳ vọng tăng trưởng EPS, P/E Foward 2023



Nguồn: Bloomberg, SHS tổng hợp



Biến cơ hội thành giá trị

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Website: www.shs.com.vn

Đại hội đồng cổ đông: <http://dhcd.shs.com.vn>

Chịu trách nhiệm nội dung:

Văn phòng Hội đồng Quản trị và Phòng Phân tích

Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích, tổng hợp dữ liệu mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi Bloomberg, FiinGroup, Vietstock và Fialda và Phòng Phân tích SHS.

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Văn phòng Hội đồng Quản trị

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,

Q. Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Tel: 84.24.38181888

Mobile: 038.9298080

Fax: 84.24.38181688

Email: investor@shs.com.vn

Quynh.dtn@shs.com.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

THANK YOU